

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CẤP ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.



BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ

(Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp Công Ty Cổ Phần số 3600618918 do Sở Kế Hoạch Và Đầu Tư Tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 17 tháng 12 năm 2008, như được sửa đổi bổ sung vào từng thời điểm)



NIÊM YẾT TRÁI PHIẾU
TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Quyết định đăng ký niêm yết số: ...501.../QĐ-SGDHCM do
Sở Giao Dịch Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19 tháng 12 năm 2016)

TỔ CHỨC TƯ VẤN NIÊM YẾT:
CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG

TECHCOMSECURITIES

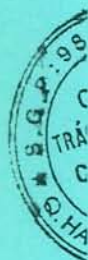
BeSpoke

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp từ ngày __/__/2016 đến __/__/2016 tại:

- **TỔ CHỨC NIÊM YẾT: CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ**
Địa chỉ: Lô A4, Đường Số 2, Khu Công Nghiệp Sông Mây, Huyện Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Điện thoại: (061) 3968-175 Fax: (061) 3968-176
Website: www.anco.com.vn
- **TỔ CHỨC TƯ VẤN NIÊM YẾT: CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG**
Địa chỉ: Tầng 10 + Tầng 21, tòa nhà Techcombank, 191 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại: (84-4) 3944 6368 Fax: (84-4) 3944 6583
Website: www.tcbs.com.vn

Phụ trách công bố thông tin của Tổ Chức Niêm Yết:

Họ tên: Phạm Trung Lâm Chức vụ: – Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị và Tổng Giám Đốc.
Số điện thoại: (061) 3968-175



SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CẤP ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ


(Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp Công Ty Cổ Phần số 3600618918 do Sở Kế Hoạch Và Đầu Tư Tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 17 tháng 12 năm 2008, như được sửa đổi bổ sung vào từng thời điểm)



NIÊM YẾT TRÁI PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Quyết định đăng ký niêm yết số:/QĐ-SGDHCM do
Sở Giao Dịch Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày ... tháng. . . năm)

TỔ CHỨC TƯ VẤN NIÊM YẾT: CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG

TECHCOMSECURITIES 
BeSpoke

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp từ ngày __/__/2016 đến __/__/2016 tại:

- **TỔ CHỨC NIÊM YẾT: CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ**
Địa chỉ: Lô A4, Đường Số 2, Khu Công Nghiệp Sông Mây, Huyện Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Điện thoại: (061) 3968-175 Fax: (061) 3968-176
Website: www.anco.com.vn
- **TỔ CHỨC TƯ VẤN NIÊM YẾT: CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG**
Địa chỉ: Tầng 10 + Tầng 21, tòa nhà Techcombank, 191 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại: (84-4) 3944 6368 Fax: (84-4) 3944 6583
Website: www.tcbs.com.vn

Phụ trách công bố thông tin của Tổ Chức Niêm Yết:

Họ tên: Phạm Trung Lâm Chức vụ: – Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị và Tổng Giám Đốc.
Số điện thoại: (061) 3968-175

CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ

(Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp Công Ty Cổ Phần số 3600618918 do Sở Kế Hoạch Và Đầu Tư Tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 17 tháng 12 năm 2008, như được sửa đổi bổ sung vào từng thời điểm)

Trụ sở chính: Lô A4, Đường Số 2, Khu Công Nghiệp Sông Mây,
Huyện Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Điện thoại: (061) 3968-175

Fax: (061) 3968-176

Website: www.anco.com.vn

NIÊM YẾT TRÁI PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tên trái phiếu: Trái phiếu ANCO09202102

Loại trái phiếu: Trái phiếu công ty/doanh nghiệp

Mã trái phiếu: ANC11601

Ngày phát hành: Ngày 01/9/2016

Ngày đáo hạn: Ngày 01/9/2021

Lãi suất:

- (i) đối với hai (2) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, Lãi Suất bằng bảy phần trăm một năm (7%/năm); và
- (ii) đối với mỗi Kỳ Tính Lãi sau hai (2) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, Lãi Suất bằng Lãi Suất Tham Chiếu của Kỳ Tính Lãi đó cộng một phẩy năm phần trăm một năm (1,5%/năm). Vì mục đích của điều khoản này, "**Lãi Suất Tham Chiếu**" có nghĩa, đối với mỗi Kỳ Tính Lãi sau hai (2) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, là trung bình cộng của lãi suất tiền gửi áp dụng đối với các khoản tiền gửi tiết kiệm cá nhân với lãi trả sau bằng tiền Đồng kỳ hạn mười hai (12) tháng (hoặc tương đương) do Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi Nhánh 1 Thành Phố Hồ Chí Minh, Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Sở Giao Dịch, Ngân Hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam – Sở Giao Dịch, và Ngân Hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam – Chi Nhánh Sở Giao Dịch 1 (mỗi ngân hàng như vậy được gọi là "**Ngân Hàng Tham Chiếu**") công bố vào Ngày Làm Việc thứ bảy (7) trước ngày đầu tiên của Kỳ Tính Lãi đó ("**Ngày Xác Định Lãi Suất Tham Chiếu**"). Trong trường hợp có bất kỳ Ngân Hàng Tham Chiếu nào không công bố mức lãi suất tiền gửi áp dụng đối với các khoản tiền gửi tiết kiệm cá nhân với lãi trả sau bằng tiền Đồng kỳ hạn mười hai (12) tháng (hoặc tương đương) của Ngân Hàng Tham Chiếu đó vào bất kỳ Ngày Xác Định Lãi Suất Tham Chiếu nào, thì Lãi Suất Tham Chiếu sẽ là trung bình cộng của lãi suất tiền gửi áp dụng đối với các khoản tiền gửi tiết kiệm cá nhân với lãi trả sau bằng tiền Đồng kỳ hạn mười hai (12) tháng (hoặc tương đương) do các Ngân Hàng Tham Chiếu còn lại công bố vào Ngày Xác Định Lãi Suất Tham Chiếu đó. Để tránh nhầm lẫn, Lãi Suất Tham Chiếu sẽ được Đại Lý Trái Phiếu xác định theo phương thức nêu trên, được làm tròn đến hai chữ số ở phần thập phân (nếu không phải là số nguyên), và được thông báo cho Tổ Chức Niêm Yết và các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.

Kỳ trả lãi: Lãi của các trái phiếu sẽ được thanh toán (i) mỗi sáu (6) tháng và mười hai (12) tháng kể từ ngày phát hành và (ii) vào ngày thanh toán khoản nợ.

Mệnh giá: một trăm nghìn đồng Việt Nam (100.000 VND)/Trái Phiếu.

Tổng số lượng niêm yết: 13.000.000 (mười ba triệu) Trái Phiếu.

Tổng giá trị niêm yết (theo mệnh giá): một nghìn ba trăm tỷ đồng Việt Nam (1.300.000.000.000 VND).

THÔNG TIN QUAN TRỌNG

Công Ty Cổ Phần Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế (“**Công Ty**”, “**Tổ Chức Niêm Yết**” hay “**ANCO**”) chịu trách nhiệm về thông tin có trong Bản Cáo Bạch này.

Công ty TNHH Chứng khoán Kỹ Thương (“**TCBS**” hay “**Tổ Chức Tư Vấn Niêm Yết**”) với tư cách là tổ chức tư vấn niêm yết dựa vào các thông tin và số liệu do Tổ Chức Niêm Yết cung cấp khi thực hiện việc tư vấn niêm yết Trái Phiếu cho Tổ Chức Niêm Yết. Việc TCBS, với tư cách là tổ chức tư vấn niêm yết, khẳng định rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản Cáo Bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cân trọng không được hiểu là TCBS đưa ra bất kỳ cam đoan hay bảo đảm nào về tính chính xác, tính trung thực hay sự đầy đủ của bất kỳ thông tin nào trong Bản Cáo Bạch này.

Tổ Chức Niêm Yết chưa ủy quyền và không ủy quyền cho bất kỳ tổ chức/cá nhân nào khác ngoài Tổ Chức Tư Vấn Niêm Yết cung cấp thông tin hoặc đưa ra cam đoan liên quan đến Tổ Chức Niêm Yết hoặc Trái Phiếu ngoài thông tin có trong Bản Cáo Bạch này và, nếu đã được cung cấp hoặc đưa ra theo cách đó, thì thông tin hoặc cam đoan đó sẽ không thể được sử dụng như là thông tin hoặc cam đoan được Tổ Chức Niêm Yết/Tổ Chức Tư Vấn Niêm Yết cung cấp hay đưa ra. Trong bất kỳ trường hợp nào, việc chuyển giao Bản Cáo Bạch này hay việc chào bán, bán hay chuyển giao liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu đều không tạo thành cam đoan của Tổ Chức Niêm Yết rằng chưa có bất kỳ thay đổi nào hay chưa xảy ra bất kỳ sự kiện nào được đánh giá một cách hợp lý là có thể dẫn đến một thay đổi trong hoạt động của Tổ Chức Niêm Yết kể từ ngày công bố Bản Cáo Bạch này hay ngụ ý khẳng định rằng thông tin trong Bản Cáo Bạch này vẫn chính xác vào bất kỳ thời điểm nào sau ngày phát hành Bản Cáo Bạch này.

Tổ Chức Niêm Yết đã chỉ định Công ty TNHH Chứng khoán Kỹ Thương làm Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu để bảo vệ quyền lợi của chủ sở hữu Trái Phiếu trên cơ sở Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu ký ngày 31 tháng 8 năm 2016 giữa Tổ Chức Niêm Yết và Công ty TNHH Chứng Khoán Kỹ Thương được đính kèm tại Phụ lục VII của Bản Cáo Bạch này. Bằng việc đầu tư vào Trái Phiếu, nhà đầu tư được coi là đã chấp thuận việc chỉ định Công Ty TNHH Chứng Khoán Kỹ Thương làm Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu như vậy.

Bản Cáo Bạch này không phải là bản chào hoặc lời mời mà Tổ Chức Niêm Yết / Tổ Chức Tư Vấn Niêm Yết hay bất kỳ người đại diện nào của Tổ Chức Niêm Yết / Tổ Chức Tư Vấn Niêm Yết đưa ra đối với việc đăng ký mua hoặc mua Trái Phiếu và sẽ không được sử dụng để chào bán Trái Phiếu cho bất kỳ người nào hoặc cho việc thuyết phục mua Trái Phiếu bởi bất kỳ người nào tại bất kỳ quốc gia/vùng lãnh thổ nào hoặc trong bất kỳ tình huống nào mà việc chào bán hoặc thuyết phục mua đó là không được phép hoặc bất hợp pháp.

Một số số liệu nhất định có trong Bản Cáo Bạch này đã được làm tròn; theo đó, các số liệu được thể hiện cho cùng một danh mục xuất hiện tại các bảng biểu khác nhau có thể khác biệt rất ít và các số liệu được thể hiện là các khoản tổng trong một số bảng biểu nhất định có thể không phải là tổng số học của các số liệu trước đó. Mỗi nhà đầu tư dự kiến mua Trái Phiếu nên tự mình đánh giá sự thích đáng của các thông tin trong Bản Cáo Bạch này, và nếu thấy cần thiết, nên tham khảo ý kiến của các nhà tư vấn thuế, pháp lý hoặc kinh doanh của mình để quyết định có mua Trái Phiếu hay không. Nhà đầu tư dự kiến mua Trái Phiếu không nên đăng ký mua Trái Phiếu trừ khi nhà đầu tư đó đã tự mình hoặc thông qua đại diện đầu tư của mình yêu cầu và đã nhận được tất cả thông tin để có thể đánh giá lợi ích và rủi ro của giao dịch mua Trái Phiếu dự kiến và đã hài lòng về việc đó.

Khi đưa ra một quyết định đầu tư, mỗi nhà đầu tư dự kiến mua Trái Phiếu phải dựa vào kết quả kiểm tra và đánh giá của chính mình về Tổ Chức Niêm Yết, các điều khoản chào bán Trái Phiếu, kể cả lợi ích và rủi ro có liên quan. Nhà đầu tư dự kiến mua Trái Phiếu cần chú ý xem phần có tiêu đề “**CÁC YẾU TỐ RỦI RO**”, tuy nhiên, cũng lưu ý rằng phần có tiêu đề “**CÁC YẾU TỐ RỦI RO**” chưa liệt kê đầy đủ mọi rủi ro có thể xảy ra. Nhà đầu tư cần đọc Bản Cáo Bạch này cùng với các thông tin khác về Tổ Chức Niêm Yết và các công ty con của Tổ Chức Niêm Yết đã được công bố công khai.

Mỗi tổ chức/cá nhân được chuyển giao Bản Cáo Bạch này xác nhận rằng họ không dựa vào bất kỳ tổ chức tư vấn nào của Tổ Chức Niêm Yết / Tổ Chức Tư Vấn Niêm Yết hay bất kỳ tổ chức/cá nhân nào khác liên quan đến Tổ Chức Niêm Yết / Tổ Chức Tư Vấn Niêm Yết để xác minh tính chính xác hoặc tính đầy đủ của thông tin có trong Bản Cáo Bạch này hoặc đưa ra quyết định đầu tư. Bản Cáo Bạch này không được sao chép hay mô phỏng, dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Tổ Chức Niêm Yết / Tổ Chức Tư Vấn Niêm Yết.

Việc lưu hành Bản Cáo Bạch này và việc chào bán Trái Phiếu tại một số quốc gia/vùng lãnh thổ có thể bị pháp luật hạn chế. Tổ Chức Niêm Yết và Tổ Chức Tư Vấn Niêm Yết yêu cầu và khuyến cáo bất kỳ tổ chức/cá nhân nào được chuyển giao Bản Cáo Bạch này phải tự mình tìm hiểu và tuân thủ những hạn chế nêu trên. Tổ Chức Niêm Yết không thực hiện bất kỳ hành động nào cho phép phát hành Trái Phiếu ra công chúng hoặc cho phép bất kỳ tổ chức/cá nhân nào sở hữu hoặc cho lưu hành Bản Cáo Bạch này tại bất kỳ quốc gia/vùng lãnh thổ nào mà Tổ Chức Niêm Yết phải thực hiện một hoặc một số hành động nhất định để có thể thực hiện được các việc đó.

3600
C
C
DINH
NÔNG
Q
1NG B

CÁC TUYÊN BỐ VỀ TƯƠNG LAI

Một số tuyên bố nêu tại Bản Cáo Bạch này là các tuyên bố về tương lai. Trong nhiều trường hợp, nhưng không phải toàn bộ, khi được sử dụng trong Bản Cáo Bạch này, các từ như “sẽ”, “tin tưởng”, “dự toán”, “dự kiến”, “dự định”, “có thể”, “kế hoạch”, “dự đoán”, “khả năng”, “rủi ro”, “nên”, “có thể sẽ” và các từ tương tự khác đều là để xác định các tuyên bố về tương lai. Ngoài những nội dung khác, các tuyên bố nói trên bao gồm các tuyên bố liên quan đến các điều kiện và triển vọng kinh doanh và tài chính của Tổ Chức Niêm Yết. Tất cả các tuyên bố khác ngoài các tuyên bố về sự kiện lịch sử, bao gồm các sự kiện lịch sử liên quan đến chiến lược, kế hoạch và mục tiêu của Tổ Chức Niêm Yết và triển vọng của thị trường Việt Nam là các tuyên bố về tương lai. Các tuyên bố về tương lai này bao gồm các rủi ro, biến động và các yếu tố khác đã được biết đến và chưa được biết đến (bao gồm cả các thay đổi chính sách của Chính Phủ) mà có thể khiến các kết quả, việc thực hiện hoặc thành quả của Tổ Chức Niêm Yết, hoặc các kết quả của ngành công nghiệp trên thực tế khác biệt đáng kể so với bất kỳ kết quả, việc thực hiện hoặc thành quả nào được thể hiện rõ ràng hay hàm ý trong các tuyên bố về tương lai đó. Các tuyên bố về tương lai này được dựa trên một số lượng lớn các giả định liên quan đến các chiến lược hiện tại và tương lai của Tổ Chức Niêm Yết và môi trường mà Tổ Chức Niêm Yết sẽ hoạt động trong tương lai.

Bởi vì các tuyên bố này phản ánh các quan điểm và mục tiêu hiện tại liên quan đến các sự kiện trong tương lai, các tuyên bố này tất nhiên sẽ bao gồm các rủi ro, biến động và giả định. Kết quả thực tế có thể khác biệt đáng kể so với kết quả nêu trong các tuyên bố về tương lai do nhiều yếu tố khác nhau. Những yếu tố này bao gồm nhưng không giới hạn bởi:

- Các yếu tố bất lợi bên ngoài lãnh thổ Việt Nam như suy thoái kinh tế khu vực, suy thoái kinh tế toàn cầu;
- Các yếu tố bất lợi trong nước, như suy giảm đầu tư trực tiếp và gián tiếp nước ngoài, tăng lạm phát, tình trạng giảm phát, lãi suất tăng và biến động về tỷ giá, thị trường;
- Các ảnh hưởng của các chính sách pháp lý của Chính Phủ và các thay đổi trong các chính sách đó;
- Các ảnh hưởng của việc cạnh tranh trên thị trường kinh doanh và khu vực địa lý nơi Tổ Chức Niêm Yết sẽ thực hiện hoạt động kinh doanh;
- Các ảnh hưởng của việc thay đổi luật, quy định, thuế hoặc tiêu chuẩn hoặc thông lệ về kế toán;
- Khả năng duy trì hoặc mở rộng thị phần trong khi kiểm soát chi phí;
- Giảm lượng mua từ các khách hàng lớn;
- Việc mua, chấm dứt đầu tư và các cơ hội kinh doanh đa dạng mà Tổ Chức Niêm Yết có thể theo đuổi;
- Các ảnh hưởng của sự kiện chính trị quốc tế và trong nước lên hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Niêm Yết;
- Tai nạn, thiên tai hoặc sự bùng phát các bệnh truyền nhiễm, ví dụ dịch lở mồm long móng, dịch cúm gia cầm, trong khu vực thị trường của chúng tôi;
- Khả năng thực hiện theo các điều khoản và tiêu chuẩn hợp đồng của bên thứ ba;
- Kết quả của các vụ tranh tụng đang diễn ra hoặc có nguy cơ diễn ra; và

- Sự thành công trong quản lý rủi ro đối với các yếu tố kể trên.

Danh mục các yếu tố quan trọng nêu trên chưa bao quát mọi khía cạnh. Các yếu tố bổ sung mà có thể khiến các kết quả, việc thực hiện hoặc thành quả trên thực tế khác biệt đáng kể bao gồm, nhưng không giới hạn bởi, những yếu tố đã được thảo luận tại phần có tiêu đề "*CÁC YẾU TỐ RỦI RO*". Khi dựa vào các tuyên bố về tương lai, nhà đầu tư nên cân nhắc cẩn trọng các yếu tố nêu trên và các biến động và sự kiện khác, đặc biệt là các biến động và sự kiện liên quan đến môi trường chính trị, kinh tế, xã hội và pháp lý nơi Tổ Chức Niêm Yết hoạt động. Các tuyên bố về tương lai này chỉ được đưa ra vào ngày ban hành Bản Cáo Bạch này. Trừ khi trong phạm vi được pháp luật yêu cầu, Tổ Chức Niêm Yết sẽ không có nghĩa vụ, và Tổ Chức Niêm Yết cũng không có ý định, cập nhật hay sửa đổi bất kỳ tuyên bố về tương lai nào được đưa ra trong Bản Cáo Bạch này, cho dù đó là vì có thông tin, các sự kiện tương lai hoặc các vấn đề mới khác. Tất cả các tuyên bố về tương lai bằng lời nói hay bằng văn bản sau này của Tổ Chức Niêm Yết hoặc tổ chức/cá nhân hành động nhân danh Tổ Chức Niêm Yết được giới hạn trách nhiệm toàn bộ bởi các tuyên bố mang tính chất cảnh báo có trong Bản Cáo Bạch này. Xét đến việc các tuyên bố về tương lai được đưa ra dựa trên những giải định nhất định cũng như xét đến các rủi ro và biến động có thể xảy ra trong tương lai, nhà đầu tư tiềm năng của Trái Phiếu không nên dựa quá mức vào các tuyên bố về tương lai.

MỤC LỤC

	Trang
I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO ẢNH HƯỞNG ĐẾN TRÁI PHIẾU NIÊM YẾT	1
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH.....	12
III. CÁC KHÁI NIỆM.....	13
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT.....	15
V. CHỨNG KHOÁN NIÊM YẾT	43
VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC NIÊM YẾT.....	50
VII. PHỤ LỤC.....	51

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO ẢNH HƯỞNG ĐẾN TRÁI PHIẾU NIÊM YẾT

Ngoài những thông tin có tại các phần khác của Bản Cáo Bạch này, nhà đầu tư dự kiến mua Trái Phiếu nên xem xét kỹ lưỡng các yếu tố rủi ro dưới đây trước khi mua Trái Phiếu. Việc xảy ra một hoặc nhiều sự kiện được trình bày dưới đây có thể gây ảnh hưởng bất lợi đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính hoặc kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Niêm Yết và có thể ảnh hưởng đến khả năng thanh toán tiền gốc và tiền lãi của Trái Phiếu. Ngoài ra, những vấn đề cần quan tâm và những rủi ro khác mà Tổ Chức Niêm Yết hiện nay chưa biết đến hoặc cho là không trọng yếu cũng có thể gây ảnh hưởng bất lợi đến khoản đầu tư vào Trái Phiếu.

1. Rủi Ro Kinh Tế

Thay đổi về điều kiện kinh tế, chính trị, pháp lý và chính sách tại Việt Nam có thể ảnh hưởng đáng kể và bất lợi đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động và triển vọng của chúng tôi

Phần lớn toàn bộ doanh thu của chúng tôi đều phát sinh từ Việt Nam, và gần như toàn bộ hoạt động của chúng tôi đều đặt tại Việt Nam. Chúng tôi phụ thuộc vào các điều kiện kinh tế, chính trị, pháp lý và chính sách tại Việt Nam mà các điều kiện đó khác biệt với các điều kiện tại các nước có nền kinh tế phát triển hơn xét trên các khía cạnh quan trọng, bao gồm cả mức độ can thiệp của chính phủ, trình độ phát triển, tốc độ tăng trưởng, quản lý ngoại hối, kiểm soát lương và giá cả, và hạn chế đối với hàng hóa xuất khẩu và/hoặc nhập khẩu. Mặc dù kể từ cuối những năm 1980 Chính Phủ đã thực hiện nhiều biện pháp chú trọng đến việc sử dụng tác động thị trường để cải cách kinh tế, việc giám sở hữu nhà nước đối với tư liệu sản xuất và việc thiết lập bộ máy quản lý cải tiến trong các doanh nghiệp, thì một phần đáng kể tư liệu sản xuất tại Việt Nam vẫn thuộc sở hữu của Chính Phủ. Công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động và triển vọng của chúng tôi có thể bị ảnh hưởng bất lợi bởi những thay đổi chính sách và biện pháp đó.

Mặc dù nền kinh tế Việt Nam đã tăng trưởng đáng kể trong những thập kỷ qua, tỷ lệ tăng trưởng vẫn không đồng đều, cả về mặt địa lý lẫn giữa các ngành khác nhau của nền kinh tế. Chính Phủ đã thực hiện nhiều biện pháp khác nhau để khuyến khích tăng trưởng kinh tế và hướng dẫn phân bổ các nguồn lực. Một số trong các biện pháp này có thể mang lại lợi ích cho tổng thể nền kinh tế Việt Nam, nhưng có khả năng tác động tiêu cực đến chúng tôi. Chẳng hạn, tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của chúng tôi có thể bị ảnh hưởng bất lợi bởi việc tăng lãi suất để kiểm soát tốc độ tăng trưởng kinh tế. Các biện pháp đó có thể làm giảm hoạt động kinh tế tại Việt Nam, từ đó có thể ảnh hưởng bất lợi đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi và cũng có thể làm tăng chi phí vốn vay của chúng tôi.

Chính Phủ có thể can thiệp vào nền kinh tế Việt Nam và đôi lúc tạo ra những thay đổi quan trọng về chính sách, bao gồm cả thay đổi cơ chế kiểm soát lương và giá cả, quản lý vốn và ngoại hối và hạn chế đối với hàng hóa xuất khẩu và/hoặc nhập khẩu. Công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi có thể bị ảnh hưởng bất lợi từ những thay đổi chính sách đó.

Tình hình kinh tế Việt Nam cũng ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động kinh doanh của chúng tôi. Các yếu tố đã và có khả năng tiếp tục ảnh hưởng bất lợi đến nền kinh tế Việt Nam bao gồm những đợt bùng phát virus Dịch Cúm A (H1N1), MERS, Ebola, Zika hoặc các bệnh dịch truyền nhiễm khác xảy ra gần đây và có khả năng xảy ra trong tương lai; biến động tỷ giá; tỷ lệ lạm phát cao và việc Ngân Hàng Nhà Nước (“NHNN”) tăng lãi suất; thay đổi về thuế; các thiên tai, bao gồm cả sóng thần, hỏa hoạn, lũ lụt và các thảm họa tương tự khác; thay đổi giá dầu; sự phát triển về chính sách, chính trị hoặc kinh tế khác tại Việt Nam hoặc ảnh hưởng đến Việt Nam, và các xu hướng kinh tế toàn cầu mang tính tiêu cực bao gồm khủng hoảng kinh tế toàn cầu dẫn đến những đợt điều chỉnh trên thị

trường bất động sản và chứng khoán, thiếu nguồn cung vốn, suy giảm tính hệ quả đối với hoạt động đầu tư nước ngoài và đình trệ tăng trưởng kinh tế.

Chúng tôi không thể đưa ra bất kỳ bảo đảm nào liên quan đến sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam trong tương lai. Một đợt suy thoái của nền kinh tế Việt Nam có thể ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi.

Mức độ lạm phát cao và lãi suất cao tại Việt Nam có thể ảnh hưởng bất lợi đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của chúng tôi

Trước khi nền kinh tế toàn cầu tăng trưởng chậm lại và xảy ra cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, từ tháng 12 năm 2007 đến tháng 9 năm 2008, chỉ số giá tiêu dùng (“CPI”) tại Việt Nam tăng gần 21,9%. Năm 2008, tỷ lệ lạm phát trong năm của Việt Nam là 23,0%, cao hơn đáng kể so với mức 8,3% trong năm 2007. Tỷ lệ này phản ánh mức tăng đột biến của giá nhiên liệu, thực phẩm và các hàng hóa khác trên toàn cầu và xu hướng tăng nhu cầu nội địa nửa đầu năm 2008. Kể từ cuối năm 2008, các chính sách chống lạm phát của Chính Phủ và tình hình giảm giá hàng hóa và giá dầu lửa trên toàn cầu đã dẫn đến giảm tỷ lệ lạm phát của Việt Nam. Theo Tổng cục Thống kê (GSO), tỷ lệ lạm phát được tính dựa vào CPI là 18,6% vào năm 2011, 9,3% vào năm 2012, 6,6% vào năm 2013 và 4,09% vào năm 2014. Trong năm 2015, tỷ lệ lạm phát được tính bằng CPI đã giảm xuống còn 0,63%. Song song với tỷ lệ lạm phát, mức lãi suất cho vay ở Việt Nam cũng đã biến động mạnh từ năm 2006 đến năm 2014. Lãi suất cho vay trung bình đối với kỳ hạn vay 1 năm của Việt Nam đã tăng từ 11,2% năm 2006 lên 15,8% vào năm 2008 và đạt mức đỉnh điểm 17% vào năm 2011 (Nguồn: Worldbank). Kể từ năm 2011, nhờ vào tình hình lạm phát ổn định, lãi suất cũng đã giảm dần. Trong năm 2014, lãi suất cho vay trung bình đối với kỳ hạn vay 1 năm được duy trì ở mức 8,7%/năm.

Mặc dù có các chính sách của Chính Phủ, tỷ lệ lạm phát và mức lãi suất của Việt Nam vẫn biến động đáng kể và chúng tôi không thể bảo đảm rằng nền kinh tế Việt Nam sẽ không lặp lại các giai đoạn lạm phát cao (cùng với đó là mức lãi suất cho vay cao) trong tương lai. Nếu lạm phát và mức lãi suất cho vay tại Việt Nam tăng cao đáng kể, thì chi phí của chúng tôi, bao gồm cả chi phí nguyên liệu thô, chi phí trả lương người lao động, chi phí nhiên liệu, chi phí vận chuyển, chi phí xây dựng, chi phí bảo trì, chi phí tài chính và chi phí quản lý khác dự kiến sẽ tăng. Nếu chúng tôi không thể chuyển các chi phí và phí tổn gia tăng này vào giá bán cho khách hàng, thì các chi phí đó sẽ có thể ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của chúng tôi.

Hơn nữa, tỷ lệ lạm phát và mức lãi suất cho vay cao có thể ảnh hưởng bất lợi đến nền kinh tế Việt Nam, môi trường kinh doanh và niềm tin của người tiêu dùng nói chung, và do đó ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của chúng tôi.

Ngoài ra, chúng tôi không bảo đảm rằng Chính Phủ sẽ không tiếp tục thực hiện các chính sách chống lạm phát, bao gồm cả việc cấm tăng hoặc hạn chế tăng giá cả một số mặt hàng và sản phẩm do Chính Phủ kiểm soát.

Nền kinh tế Việt Nam vẫn còn phải chịu các rủi ro gắn liền với một nền kinh tế mới nổi

Nền kinh tế Việt Nam vẫn phải chịu các rủi ro gắn liền với nền kinh tế mới nổi. Các nhà đầu tư tại các thị trường mới nổi, như Việt Nam, nên lưu ý rằng các thị trường mới nổi này có thể tiềm ẩn nhiều rủi ro hơn các nền kinh tế đã phát triển, trong một số trường hợp bao gồm rủi ro đáng kể về kinh tế và pháp lý. Hơn thế nữa, những thay đổi chính sách quản lý của Chính Phủ cũng như việc diễn giải về mặt pháp lý đối với pháp luật áp dụng có thể gây ra các hệ quả không lường trước mà có thể ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động kinh doanh trong nước. Các nhà đầu tư cũng nên lưu ý rằng các nền kinh tế mới nổi như nền kinh tế Việt Nam thường biến đổi một cách nhanh chóng. Do đó, các nhà đầu tư nên thận trọng trong việc đánh giá các rủi ro có liên quan và từ đó đưa ra các quyết định đầu tư phù hợp có tính đến các rủi ro đó. Nhìn chung, hoạt động đầu tư tại các thị trường mới nổi chỉ phù hợp cho những nhà đầu tư có tổ chức và chuyên nghiệp và có khả năng đánh giá một cách toàn diện tầm quan trọng của các rủi ro có liên quan.

Xếp hạng tín dụng của Việt Nam và các công ty Việt Nam giảm có thể ảnh hưởng đáng kể và bất lợi đến chúng tôi và khả năng huy động vốn của chúng tôi

Công ty xếp hạng tín dụng Standard & Poor's Financial Services và các cơ quan xếp hạng tín dụng khác đưa ra có thể sẽ đánh tụt hạng xếp hạng tín dụng của Việt Nam hoặc của các công ty Việt Nam. Việc đánh tụt hạng như vậy có thể ảnh hưởng bất lợi đến tính thanh khoản trong các thị trường tài chính của Việt Nam, đến khả năng của Chính Phủ và các doanh nghiệp Việt Nam, bao gồm cả chúng tôi, trong việc huy động vốn bổ sung, và có thể tác động đến lãi suất và các điều khoản thương mại khác mà việc huy động vốn bổ sung được thực hiện trên cơ sở lãi suất và các điều khoản thương mại khác đó. Tất cả các yếu tố đó có thể tác động bất lợi đáng kể đến chúng tôi.

2. Rủi Ro Pháp Lý

Những thay đổi cơ bản đối với các quy định pháp luật của Việt Nam có thể tác động không tích cực đến hoạt động của chúng tôi

Hoạt động kinh doanh chủ chốt của chúng tôi là sản xuất thức ăn chăn nuôi thuộc các lĩnh vực được Chính Phủ điều tiết cao. Ngành hàng sản xuất thức ăn chăn nuôi chịu sự điều chỉnh của các luật và quy chế về bảo vệ môi trường, các quy định về điều kiện sản xuất và quản lý chất lượng sản phẩm của Việt Nam. Các luật, quy chế và quy định nêu trên được đặt ra nhằm hạn chế ảnh hưởng bất lợi đến môi trường, kiểm soát tình trạng làm môi trường xuống cấp và ô nhiễm, đảm bảo quyền lợi của khách hàng, bảo vệ an toàn và sức khỏe cho người sử dụng Việt Nam cũng như để hỗ trợ sự phát triển của ngành chăn nuôi tại Việt Nam. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm các luật và quy chế đó sẽ bị xử phạt. Chúng tôi không thể bảo đảm rằng các luật, quy chế và quy định nêu trên của Việt Nam sẽ không thay đổi trong tương lai, hoặc Chính Phủ sẽ không áp đặt các luật và quy chế nghiêm khắc hơn đối với các lĩnh vực đó. Những thay đổi đó có thể đòi hỏi chúng tôi phải sửa đổi cơ chế hoạt động hoặc dẫn đến việc gia tăng chi phí để tuân thủ các thay đổi đó, và do vậy ảnh hưởng bất lợi đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi.

Hoạt động kinh doanh của chúng tôi phụ thuộc vào khả năng có được, duy trì và cấp mới hoặc gia hạn các giấy phép và chấp thuận do cơ quan nhà nước Việt Nam cấp

Các hoạt động kinh doanh của chúng tôi cần nhiều loại giấy phép và chấp thuận từ các cơ quan nhà nước Việt Nam có liên quan. Các giấy phép và chấp thuận này trong một số trường hợp nhất định sẽ cần được nộp hồ sơ xin cấp, sửa đổi, cấp mới hoặc gia hạn, tùy từng trường hợp. Chúng tôi không thể bảo đảm với các nhà đầu tư tiềm năng rằng cơ quan nhà nước có liên quan sẽ cấp các giấy phép mới, giấy phép sửa đổi, cấp mới hoặc gia hạn đối với các giấy phép hiện có cũng như sẽ cấp các giấy phép nói trên trong thời hạn mà chúng tôi dự đoán. Việc mất, hoặc không thể sửa đổi, xin cấp mới hoặc gia hạn bất kỳ giấy phép hoặc chấp thuận quan trọng nào cần phải có để thực hiện hoạt động kinh doanh của chúng tôi đều có thể ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi.

Việc công bố thông tin doanh nghiệp và các tiêu chuẩn kế toán, các tiêu chuẩn quản lý doanh nghiệp, cũng như các yêu cầu của luật chứng khoán và khung pháp lý, tại Việt Nam không bắt buộc phải đạt đến mức độ và tần suất công bố thông tin như được áp dụng ở các nước có nền kinh tế phát triển

Khối lượng và chất lượng thông tin được công bố về Tổ Chức Niêm Yết có thể theo tiêu chuẩn thấp hơn so với khối lượng và chất lượng thông tin được cung cấp đều đặn bởi các công ty tại các nước có nền kinh tế phát triển. Theo đó, khối lượng và chất lượng thông tin về Tổ Chức Niêm Yết được cung cấp cho các nhà đầu tư dự kiến mua Trái Phiếu và các chủ sở hữu Trái Phiếu có thể không ngang bằng với, và có thể mang tính chất bảo vệ nhà đầu tư thấp hơn, khối lượng và chất lượng thông tin về một công ty tại một nước có nền kinh tế phát triển.

Ngoài ra, các tiêu chuẩn quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam nhìn chung khác với các tiêu chuẩn quản lý doanh nghiệp tại các nước có nền kinh tế phát triển. Chẳng hạn, có thể có nhiều khác biệt về mức độ giám sát của hội đồng quản trị, việc thiết lập và phạm vi của các cơ chế giám sát nội bộ, thiếu quy định về các ban mang tính bắt buộc như ban kiểm toán, và phạm vi các quy định liên quan đến tính độc lập của các thành viên của hội đồng quản trị.

Pháp luật thuế Việt Nam thay đổi

Tất cả các luật và quy định về các khoản thuế chính tại Việt Nam (bao gồm thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế tài nguyên và thuế xuất khẩu) đã thay đổi đáng kể kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2009 và vẫn đang tiếp tục được bổ sung và làm rõ để đáp ứng yêu cầu thực tiễn khi có các vấn đề phát sinh trong quá trình thu và nộp thuế. Các thay đổi về tình trạng thuế của chúng tôi hoặc luật thuế hoặc các cách diễn giải khác nhau về pháp luật và chính sách thuế tại Việt Nam nhìn chung có thể ảnh hưởng bất lợi đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của chúng tôi và làm tăng nghĩa vụ thuế mà chúng tôi phải chịu.

3. Các Rủi Ro Liên Quan Đến Hoạt Động Của Tổ Chức Niêm Yết

3.1 Rủi Ro Chung Của Tổ Chức Niêm Yết Và Các Công Ty Con, Công Ty Liên Kết Của Tổ Chức Niêm Yết

Tổ Chức Niêm Yết là một công ty nắm giữ cổ phần, phần vốn góp trong nhiều công ty

Chúng tôi vừa là công ty trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh, vừa là công ty mẹ có phần lớn tài sản là cổ phần và lợi ích kinh tế trong những công ty mà chúng tôi nắm giữ, chủ yếu là cổ phiếu của ANI Vĩnh Long, ANCO Bình Định, ANCO Thái Nguyên, ANCO Tiền Giang, ANCO Nghệ An và ANCO Hậu Giang. Do vậy những rủi ro ảnh hưởng đến tình hình kinh doanh của những công ty này cũng ảnh hưởng đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi.

Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của chúng tôi phụ thuộc vào cổ tức nhận được từ các công ty con và công ty liên kết của chúng tôi. Khả năng các công ty con và công ty liên kết của chúng tôi thanh toán cổ tức hoặc thanh toán các khoản khác hoặc chuyển giao vốn sẽ phụ thuộc vào kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty này và có thể bị hạn chế bởi, ngoài các điều khoản khác, các điều khoản của nhiều hợp đồng tín dụng mà các công ty này giao kết, các hạn chế pháp lý khác được quy định trong điều lệ của các công ty và luật áp dụng.

Là một công ty nắm giữ cổ phần trong nhiều công ty khác, chúng tôi phải đối mặt với cạnh tranh từ những công ty nhà nước và tư nhân cũng như là các công ty nước ngoài bằng chiến lược tăng trưởng cạnh tranh tại cả công ty mẹ, công ty con và công ty liên kết của chúng tôi. Chúng tôi không thể đưa ra bảo đảm rằng chúng tôi có thể cạnh tranh một cách hiệu quả với các đối thủ cạnh tranh hiện tại và tương lai.

Tính đến ngày 30 tháng 9 năm 2016, chúng tôi đang nắm giữ 24,9% cổ phần trong Công Ty Cổ Phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc Sản (Vissan). Ngoài Vissan, chúng tôi hiện không trực tiếp có cổ phần/phần vốn góp thiểu số trong các doanh nghiệp mà chúng tôi đầu tư. Tuy nhiên, bản thân Vissan cũng như các pháp nhân mà chúng tôi có lợi ích cổ đông thiểu số gián tiếp hoặc trực tiếp trong tương lai cũng có thể bị ảnh hưởng bởi các yếu tố ngoài tầm kiểm soát của chúng tôi, điều đó có thể có tác động xấu đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của chúng tôi.

Chúng tôi có thể không duy trì được tốc độ tăng trưởng bền vững như trước đây. Việc chúng tôi không thể quản lý được tốc độ tăng trưởng có thể tác động bất lợi đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi

Chúng tôi có tỷ lệ tăng trưởng cao trong những năm gần đây. Chúng tôi không bảo đảm rằng tỷ lệ

tăng trưởng hàng năm về doanh thu và lợi nhuận trước đây sẽ còn tiếp tục được duy trì, tuy nhiên nếu chúng tôi vẫn giữ được tỷ lệ tăng trưởng này, tỷ lệ này sẽ đặt lên vai chúng tôi những đòi hỏi lớn và buộc chúng tôi phải liên tục phát triển và cải tiến phương thức kiểm soát hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và kiểm soát nội bộ một cách toàn diện trong tổ chức. Việc chúng tôi có thể không quản lý được tốc độ tăng trưởng có thể tác động bất lợi đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi.

Việc chúng tôi không xác định được một cách hiệu quả, quản lý và hợp nhất việc mua cổ phần trong các công ty khác có thể ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi

Một phần chiến lược tăng trưởng trong tương lai của chúng tôi là mở rộng hoạt động của chúng tôi thông qua việc mua cổ phần chiến lược của các công ty khác bổ khuyết cho các ngành nghề kinh doanh và tổng thể chiến lược ngành của chúng tôi. Gần đây, chúng tôi đã mua cổ phần trong Vissan vào tháng 3 và tháng 6 năm 2016. Tuy nhiên, nếu chúng tôi không thể hợp nhất được hoạt động của các tài sản hoặc ngành nghề kinh doanh đã mua, thu được lợi nhuận từ cổ phần đã mua, hoặc quản lý được các đợt mua cổ phần trong tương lai để sinh lời, chúng tôi có thể sẽ không đáp ứng được các kế hoạch tăng trưởng trong tương lai của công ty và lượng tiền mặt và lợi nhuận của chúng tôi sẽ có thể bị suy giảm.

Hơn nữa, bất kỳ cơ hội nào để mua doanh nghiệp khác mà chúng tôi tiến hành đều có thể tác động bất lợi đáng kể đến tính thanh khoản và các nguồn vốn của công ty chúng tôi và có thể buộc chúng tôi phải vay nợ, huy động vốn cổ phần hoặc cả hai hình thức huy động vốn này. Ngoài ra, các giao dịch mua doanh nghiệp trong tương lai có thể dẫn đến việc chúng tôi phải gánh chịu nhiều hơn khoản nợ dài hạn theo tỷ lệ tương ứng với giá trị của tài sản được mua lại so với những khoản nợ mà chúng tôi đã gánh chịu trong những giao dịch mua doanh nghiệp trước đó.

Chúng tôi có thể không thu xếp được nguồn vốn cần thiết cho các hoạt động đầu tư trong tương lai

Các kế hoạch tăng trưởng trong tương lai của chúng tôi sẽ đòi hỏi, bên cạnh các yêu cầu khác, nhiều nguồn lực trong số đó có lượng vốn đáng kể cho hoạt động đầu tư trong các ngành nghề kinh doanh hiện tại và sau này của chúng tôi. Để có thể tài trợ cho các kế hoạch tăng trưởng trong tương lai của chúng tôi, chúng tôi có thể cần tìm nguồn tài trợ bổ sung, bao gồm cả việc thông qua phương thức tài trợ bằng phát hành cổ phần hoặc bằng phương thức vay ngân hàng hoặc tài trợ theo phương thức vay nợ khác. Tuy nhiên, không có gì bảo đảm rằng những khoản tài trợ bổ sung như vậy sẽ được cấp theo các điều khoản thuận lợi cho chúng tôi và do đó có thể ảnh hưởng đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi.

Hoạt động kinh doanh của ANCO và các công ty con của ANCO phụ thuộc vào việc duy trì khả năng tuyển dụng hoặc giữ được nhân sự có kỹ năng thích hợp cho các vị trí quản lý then chốt

Mặc dù không công ty nào trong số các công ty của chúng tôi phụ thuộc vào bất kỳ người nào trong hội đồng quản trị, ban điều hành hoặc ban lãnh đạo cấp cao của chúng tôi, thành công của chúng tôi phụ thuộc khá nhiều vào kỹ năng, năng lực và nỗ lực của đội ngũ nhân sự của chúng tôi, cũng như khả năng tuyển dụng và giữ được các nhân sự quản lý và nhân sự khác có kỹ năng phù hợp. Chúng tôi phải đối mặt liên tục với thách thức tuyển dụng và giữ được đủ nhân sự có kỹ năng, đặc biệt là nếu chúng tôi mong muốn tiếp tục tăng trưởng. Cuộc cạnh tranh giành nhân sự quản lý và nhân sự khác có kỹ năng tại Việt Nam rất khốc liệt, và mỗi công ty của chúng tôi có thể không thu hút và/hoặc giữ được các nhân sự chúng tôi cần trong tương lai. Việc mất đi những nhân sự chủ chốt có thể ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi.

Một đợt suy thoái kinh tế có thể ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động, chất lượng tài sản và tốc độ tăng trưởng của chúng tôi

Các hoạt động của chúng tôi tập trung tại Việt Nam và kết quả hoạt động kinh doanh của chúng tôi phụ thuộc về cơ bản vào nền kinh tế Việt Nam và các khách hàng mua sản phẩm của chúng tôi. Môi trường kinh tế tại Việt Nam có thể bị ảnh hưởng đáng kể bởi rất nhiều yếu tố bên ngoài, bao gồm cả khả năng phát triển kinh tế trên toàn Châu Á.

Những biến động của Đồng Việt Nam tương quan với Đô La Mỹ có thể ảnh hưởng đến việc thanh toán các nghĩa vụ bằng ngoại tệ của chúng tôi

Phần lớn doanh thu của chúng tôi được tính bằng Đồng Việt Nam. Tuy nhiên, do các công ty của chúng tôi hoạt động trong ngành sản xuất thức ăn phải nhập khẩu nguyên liệu với tỷ trọng khá cao, nếu giá trị Đồng Việt Nam giảm so với Đô La Mỹ thì chi phí tài chính của chúng tôi sẽ tăng lên. Điều này sẽ tạo ra rủi ro cho chúng tôi trong việc chuyển đổi Đồng Việt Nam thành Đô La Mỹ và các loại tiền tệ khác với mục đích thực hiện việc thanh toán kịp thời các nghĩa vụ bằng ngoại tệ.

Chúng tôi không thể bảo đảm rằng Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam sẽ duy trì các chính sách hiện tại đối với Đồng Việt Nam hoặc bảo đảm rằng Đồng Việt Nam sẽ không tiếp tục mất giá đáng kể trong tương lai. Ngoài ra, trong trường hợp thiếu ngoại tệ, chúng tôi không thể bảo đảm rằng ngoại tệ sẽ tiếp tục được cung ứng cho các công ty Việt Nam cũng như không thể bảo đảm rằng ngoại tệ mà chúng tôi cần để đáp ứng các nghĩa vụ bằng ngoại tệ sẽ tiếp tục được cung ứng mà không phải chịu thêm nhiều chi phí.

Một số các công ty của chúng tôi có thể không còn được hưởng ưu đãi thuế

Các công ty của chúng tôi hiện tại được Chính Phủ cho hưởng các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp, bao gồm cả miễn và giảm thuế. Bất kỳ ưu đãi nào trong số những ưu đãi này mất đi đều có khả năng dẫn đến tăng mức thuế suất đang áp dụng của một công ty con có liên quan của chúng tôi. Việc tăng các mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp của các công ty con của chúng tôi có thể ảnh hưởng đến lợi nhuận của các công ty con đó, và theo đó có thể làm giảm mức cổ tức mà mỗi công ty con có thể công bố và thanh toán cho chúng tôi.

Một số lượng đáng kể cổ phần của chúng tôi hiện đang được sử dụng để thế chấp cho một nghĩa vụ nợ khác

Tính đến thời điểm 30 tháng 9 năm 2016, 99,99% cổ phần của chúng tôi đang được nắm giữ bởi MNS (như định nghĩa dưới đây). Tại thời điểm của Bản Cáo Bạch này, 70% cổ phần của chúng tôi đang được sử dụng để thế chấp cho một nghĩa vụ nợ khác của MNS. Trong trường hợp có bất kỳ sự kiện nào xảy ra gây ảnh hưởng đến khả năng thanh toán của MNS đối với nghĩa vụ nợ đó mà có thể dẫn đến việc tài sản bảo đảm bị xử lý, cơ cấu cổ đông của chúng tôi cũng sẽ có khả năng bị thay đổi. Việc MNS có thể không còn là công ty mẹ của chúng tôi có thể có ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh mà chúng tôi không thể lường được trước. Ngoài ra, chúng tôi cũng không thể bảo đảm rằng sở hữu của MNS tại ANCO có thể duy trì ở mức hiện tại.

3.2 Các Rủi Ro Liên Quan Đến Ngành Nghề Hoạt Động Của Chúng Tôi

Các rủi ro liên quan đến dịch bệnh trong chăn nuôi

Ngành chăn nuôi ở Việt Nam thường xuyên phải đối mặt với nguy cơ dịch bệnh vì tình trạng vệ sinh chuồng trại cũng như chất lượng con giống yếu. Sức đề kháng của vật nuôi yếu nên bệnh dịch rất dễ xâm nhập, vật nuôi thường thiếu khả năng vượt bệnh và bệnh dịch rất dễ lây lan từ khu vực này qua khu vực khác. Ví dụ bệnh lở mồm long móng (FMD), bệnh tiêu chảy cấp tính của heo con (PED) và bệnh tai xanh (PRRS)... là những bệnh dịch đặc thù thường xảy ra ở Việt Nam trong nhiều năm qua và năm nào cũng gây tổn hại rất lớn cho người chăn nuôi. Khi dịch bệnh xảy ra sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của chúng tôi, đặc biệt là ngành chăn nuôi và sản xuất thức ăn chăn nuôi.

Các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam tham gia ký kết như Hiệp Định Đối Tác Xuyên Thái Bình Dương (TPP) hay các hiệp định thương mại tự do của ASEAN có thể tác động bất lợi đến hoạt động kinh doanh của chúng tôi

Khi Việt Nam tham gia các hiệp định về tự do thương mại như Hiệp Định TPP hay các hiệp định thương mại tự do của ASEAN, ngành chăn nuôi của Việt Nam sẽ phải cạnh tranh trực tiếp với các sản phẩm nhập khẩu với giá thành rẻ hơn. Nguy cơ ngành chăn nuôi Việt Nam bị co hẹp hoặc phải chịu sức ép giảm giá thành sản phẩm để cạnh tranh sẽ dẫn đến áp lực giảm giá đối với ngành sản xuất thức chăn nuôi cũng như ngành chăn nuôi và chế biến thực phẩm có nguồn gốc từ thịt. Nếu các sản phẩm của chúng tôi không có lợi thế về giá thành và chi phí sản xuất để cạnh tranh với các sản phẩm nhập khẩu, hoạt động của công ty chúng tôi sẽ chịu nhiều rủi ro.

Ngành hàng sản xuất thức ăn chăn nuôi của chúng tôi đòi hỏi nguồn nguyên liệu đầy đủ và ổn định, do đó chúng tôi chịu rủi ro về biến động giá nguyên liệu và các rủi ro khác

Nguyên liệu được chúng tôi mua tại Việt Nam và nhập khẩu từ nước ngoài thông qua các công ty trung gian. Mặc dù chúng tôi mua nguyên liệu từ nhiều nhà cung cấp và không lệ thuộc vào bất kỳ nhà cung cấp duy nhất nào, chúng tôi không đảm bảo rằng tình trạng thiếu hụt nguyên liệu sẽ không xảy ra. Nếu chúng tôi không có được đầy đủ nguyên liệu cả về lượng cũng như về chất, chất lượng sản phẩm, sản lượng sản xuất cũng như doanh thu của chúng tôi sẽ bị ảnh hưởng xấu.

Giá nguyên liệu có thể biến động do ảnh hưởng của các yếu tố bên ngoài như điều kiện thời tiết, môi trường, biến động giá cả hàng hóa, tiền tệ và những thay đổi trong chính sách của Chính Phủ liên quan tới lĩnh vực nông nghiệp. Nếu chúng tôi không thể quản lý các chi phí này cũng như tăng giá bán các sản phẩm của chúng tôi lên tương ứng thì công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh cũng như triển vọng của chúng tôi sẽ bị ảnh hưởng.

Các ngành sản xuất kinh doanh liên quan đến chăn nuôi như sản xuất thức ăn chăn nuôi, chăn nuôi và chế biến thực phẩm có nguồn gốc từ thịt đang phải đương đầu với sự cạnh tranh ngày càng gia tăng từ cả các công ty trong nước và nước ngoài. Những thay đổi trong môi trường cạnh tranh mà chúng tôi hoạt động có thể ảnh hưởng bất lợi đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh hoặc triển vọng của công ty chúng tôi

Chúng tôi không thể bảo đảm rằng các công ty đối thủ hiện tại và tiềm năng của chúng tôi sẽ không đưa ra sản phẩm ngang bằng hoặc ưu việt hơn sản phẩm chúng tôi cung cấp và thích nghi nhanh hơn chúng tôi vào xu hướng phát triển của ngành hoặc vào các nhu cầu của thị trường liên tục thay đổi. Các công ty đối thủ của chúng tôi có thể có nguồn lực tài chính lớn hơn, khả năng mua hàng hiệu quả hơn, hoặc giảm chi phí nhiều hơn chúng tôi, những ưu điểm đó có thể tạo cho họ lợi thế cạnh tranh hơn chúng tôi. Chúng tôi không thể bảo đảm rằng chúng tôi sẽ có thể cạnh tranh hiệu quả với các công ty đối thủ hiện tại và tiềm năng. Nếu chúng tôi không thể cạnh tranh hiệu quả, công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của công ty chúng tôi sẽ bị ảnh hưởng.

Chúng tôi phụ thuộc vào mạng lưới phân phối sản phẩm đã có sẵn của chúng tôi

Chúng tôi dựa rất nhiều vào các quan hệ với mạng lưới các nhà phân phối để tiêu thụ sản phẩm. Trong trường hợp các công ty đối thủ của chúng tôi chào mời các điều kiện thuận lợi hơn hoặc các ưu đãi lớn hơn cho các nhà phân phối của chúng tôi, các nhà phân phối này có thể lựa chọn chấm dứt các hợp đồng phân phối với chúng tôi. Trong trường hợp quan hệ của chúng tôi với số lượng lớn các nhà phân phối bị xấu đi do các hành động của các công ty đối thủ, công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của công ty chúng tôi sẽ bị ảnh hưởng.

79-C
ĐI GIAO
HỨNG
HÀNH
ĐI CHỈ
TP.

Nhận diện thương hiệu là hết sức quan trọng đối với hoạt động kinh doanh của chúng tôi và bất kỳ sự thất bại nào trong việc bảo vệ nhãn hiệu hàng hóa sẽ ảnh hưởng xấu đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi

Nhận diện thương hiệu là hết sức quan trọng đối với hoạt động kinh doanh và khả năng của chúng tôi trong việc thu hút khách hàng mới cũng như giữ chân các khách hàng cũ. Chúng tôi đã đăng ký nhãn hiệu hàng hóa cho các sản phẩm của chúng tôi ở Việt Nam và chúng tôi sẽ tiếp tục việc gia hạn nhãn hiệu hàng hóa đối với các chứng nhận đã hết hạn và thực hiện đăng ký nhãn hiệu hàng hóa cho các sản phẩm mới của chúng tôi. Bất kỳ sự thất bại nào của chúng tôi trong việc bảo vệ nhãn hiệu hàng hóa chống lại sự xâm phạm hoặc lạm dụng từ phía đối thủ cạnh tranh sẽ làm suy yếu vị thế cạnh tranh và uy tín sản phẩm của chúng tôi, dẫn đến sự suy giảm sản lượng tiêu thụ và ảnh hưởng đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi.

Chúng tôi phải đối mặt với rủi ro liên quan đến vấn đề nhiễm bẩn sản phẩm của chúng tôi và bất kỳ vụ việc nào như vậy sẽ khiến chúng tôi có nguy cơ bị khiếu nại về trách nhiệm đối với sản phẩm

Nhiễm bẩn là một rủi ro có tính cố hữu trong các ngành sản xuất thức ăn chăn nuôi, chăn nuôi và chế biến thực phẩm. Đặc biệt, vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm trong những năm gần đây ngày càng nhận được nhiều sự quan tâm từ phía người tiêu dùng cũng như các cơ quan chức năng. Mặc dù chúng tôi nỗ lực hết sức để ngăn chặn việc nhiễm bẩn, bao gồm cả việc kiểm tra thường xuyên và nghiêm ngặt tại nhà máy sản xuất từ nguyên vật liệu đầu vào đến sản phẩm cuối cùng, chúng tôi có thể không loại trừ hoàn toàn nguy cơ nhiễm bẩn đối với sản phẩm của chúng tôi cũng như các hư hỏng có thể xảy ra do các yếu tố bên ngoài như vận chuyển, thời tiết, v.v. Do vậy, chúng tôi có thể bị khiếu nại và có thể phải thu hồi sản phẩm hoặc rút khỏi thị trường, điều đó có thể ảnh hưởng bất lợi đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi. Hơn nữa, hoạt động kinh doanh của chúng tôi có thể bị ảnh hưởng bất lợi đáng kể do việc công bố các phát hiện mang tính tiêu cực của ngành, các báo cáo nghiên cứu hoặc quan ngại về vệ sinh an toàn liên quan đến sản phẩm của chúng tôi hoặc về các sản phẩm của các ngành sản xuất thức ăn chăn nuôi, chăn nuôi và chế biến thực phẩm tại Việt Nam nói chung. Những công bố tiêu cực như vậy có thể làm giảm nhu cầu của khách hàng đối với sản phẩm của chúng tôi và dẫn đến tình trạng sụt giảm doanh số dài hạn hoặc thậm chí sụt giảm doanh số của chúng tôi một cách liên tục.

Hoạt động kinh doanh của chúng tôi phụ thuộc vào việc bán một số sản phẩm chủ lực và bất kỳ sự sụt giảm nào về sản lượng tiêu thụ của các mặt hàng này sẽ ảnh hưởng xấu đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi

Hiện tại doanh thu của chúng tôi phần lớn đến từ các sản phẩm thức ăn cho heo. Bất kỳ yếu tố nào ảnh hưởng đến việc tiêu thụ các sản phẩm này sẽ ảnh hưởng xấu đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của chúng tôi. Doanh thu của các mặt hàng trên có thể bị ảnh hưởng bất lợi bởi nhiều yếu tố, bao gồm nhưng không giới hạn bởi, những thay đổi về mặt pháp lý, sự gián đoạn về nguồn nguyên liệu, hoạt động sản xuất hoặc phân phối, hoạt động tiếp thị không hiệu quả hoặc hành động phá giá từ một hoặc nhiều đối thủ cạnh tranh và sự thay đổi thị hiếu của các khách hàng.

Hoạt động kinh doanh của chúng tôi mang tính mùa vụ

Doanh số của chúng tôi bị ảnh hưởng bởi tính chất mùa vụ. Sản lượng tiêu thụ có thể có nhiều biến động trong một năm tài chính do một số nguyên nhân bao gồm cả thời điểm ra mắt các sản phẩm mới và thời điểm thực hiện các chiến dịch quảng cáo và khuyến mãi. Do đó, chúng tôi có thể bị hụt công suất trong mùa cao điểm và bị dư công suất trong mùa thấp điểm.

Các cơ sở sản xuất của chúng tôi có thể bị ảnh hưởng bởi hỏa hoạn, trộm cắp, thiên tai và bão hiểm mà chúng tôi mua có thể không đủ để bù đắp các thiệt hại này

Bất kỳ vụ hỏa hoạn, trộm cắp hay thiên tai nào sẽ dẫn đến thiệt hại đáng kể cho các nhà máy sản xuất của chúng tôi và có thể làm gián đoạn hoạt động sản xuất. Điều này sẽ dẫn đến sự chậm trễ trong việc cung cấp các sản phẩm của chúng tôi cho các khách hàng và nhà phân phối sản phẩm. Sự chậm trễ này sẽ ảnh hưởng đến danh tiếng của chúng tôi, gây ra tổn thất về mặt kinh doanh, và ảnh hưởng xấu đến hoạt động kinh doanh và hiệu quả tài chính. Mặc dù chúng tôi luôn ký kết các hợp đồng bảo hiểm tài sản, bảo hiểm cháy nổ và bảo hiểm vận chuyển hàng hóa, chúng tôi không đảm bảo rằng các hợp đồng bảo hiểm này là đủ để bù đắp cho các chi phí thay thế máy móc và sửa chữa các cơ sở sản xuất của chúng tôi. Chúng tôi không có bảo hiểm gián đoạn kinh doanh.

Xu hướng chuyển dịch của ngành chăn nuôi hướng đến việc hiện đại hóa các trang trại với quy mô lớn

Thủ Tướng Chính Phủ đã thông qua chiến lược phát triển ngành chăn nuôi đến 2020, đồng thời tạo tiền đề cho sự phát triển ngành thức ăn gia súc Việt Nam, theo đó ngành chăn nuôi được định hướng hiện đại hoá, công nghiệp hoá, mục tiêu đến năm 2020 số lượng các trang trại theo hướng công nghiệp hoá chiếm 42% (so với tỷ lệ năm 2010 là 32%). Các trang trại hiện đại có quy mô lớn sẽ thực hiện giao dịch mua thức ăn gia súc trực tiếp từ nhà sản xuất để hưởng suất chiết khấu cao hơn. Tùy thuộc vào tốc độ công nghiệp hóa trang trại, việc này sẽ ảnh hưởng đến chiến lược phân phối của chúng tôi.

3.3 Các Rủi Ro Liên Quan Đến Trái Phiếu

Chủ Sở Hữu Trái Phiếu sẽ bị xếp thứ cấp so với các nghĩa vụ mà các công ty con của Tổ Chức Niêm Yết phải thanh toán cho các chủ nợ của các công ty con của Tổ Chức Niêm Yết

Chúng tôi nắm giữ nhiều tài sản trong, và thực hiện nhiều hoạt động kinh doanh quan trọng thông qua, các công ty con và công ty liên kết. Ngoài nguồn thu từ hoạt động kinh doanh của công ty mẹ, chúng tôi dựa vào dòng tiền từ các công ty con và công ty liên kết để đáp ứng nghĩa vụ thanh toán của chúng tôi theo Trái Phiếu và các nghĩa vụ khác. Để đáp ứng các nghĩa vụ của chúng tôi theo Trái Phiếu, chúng tôi sẽ dựa một phần đáng kể vào doanh thu từ cổ tức và các khoản thu khác từ các công ty con và công ty liên kết của chúng tôi. Doanh thu từ cổ tức của chúng tôi phụ thuộc vào lợi nhuận sau thuế, tỷ lệ chi trả cổ tức của các công ty con và công ty liên kết và tỷ lệ sở hữu của chúng tôi tại các công ty con và công ty liên kết. Các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được yêu cầu thanh toán trực tiếp đối với tài sản của công ty con và công ty liên kết của chúng tôi, và nghĩa vụ của chúng tôi theo Trái Phiếu trên thực tế sẽ bị xếp thứ cấp so với các nghĩa vụ của công ty con của chúng tôi. Các tài sản khác nhau của các công ty con và công ty liên kết của chúng tôi có thể được dùng để bảo đảm trả nợ cho các bên cho vay của các công ty con và công ty liên kết đó. Xin vui lòng xem thêm báo cáo tài chính của chúng tôi để biết thêm chi tiết về các khoản nợ (nếu có) của các công ty con và công ty liên kết của chúng tôi.

Chúng tôi có thể không nhận được mức cổ tức như kỳ vọng trong tương lai từ các công ty con và công ty liên kết

Như đã giải thích ở trên, chúng tôi vừa là công ty trực tiếp sản xuất kinh doanh, vừa là công ty mẹ và một phần đáng kể hoạt động kinh doanh được thực hiện thông qua các công ty con và công ty liên kết. Khả năng chúng tôi hoàn trả và thanh toán khoản gốc, lãi và các khoản khác theo Trái Phiếu sẽ phụ thuộc một phần đáng kể vào số cổ tức mà chúng tôi nhận được từ công ty con và công ty liên kết. Cổ tức của chúng tôi phụ thuộc vào lợi nhuận sau thuế, tỷ lệ chi trả cổ tức của các công ty con và công ty liên kết và tỷ lệ sở hữu của chúng tôi tại các công ty con và công ty liên kết. Mặc dù nắm tỷ lệ sở hữu chi phối tại phần lớn các công ty con, tỷ lệ chi trả cổ tức của các công ty con có thể bị ảnh hưởng bởi các cam kết mà các công ty con và công ty liên kết đó đã ký kết. Việc các công ty con và công ty liên kết của chúng tôi không có khả năng chi trả cổ tức có thể ảnh hưởng đáng kể đến khả năng hoàn trả và thanh toán khoản gốc, lãi và các khoản khác theo Trái Phiếu.

Trái Phiếu có thể được mua lại trước khi đáo hạn

Chủ sở hữu Trái Phiếu có thể phải bán lại Trái Phiếu trước hạn theo yêu cầu của Tổ Chức Niêm Yết theo một số điều kiện nhất định. Vào thời điểm bán lại đó, lãi suất của các trái phiếu tương tự trên thị trường có thể thấp hơn nhiều so với lãi suất của Trái Phiếu. Chủ sở hữu Trái Phiếu có thể không tìm được cơ hội để tái đầu tư khoản tiền thu được từ việc bán lại Trái Phiếu trước hạn vào chứng khoán tương đồng với mức lãi suất cao tương đương với mức lãi suất của Trái Phiếu.

Giá Trái Phiếu không ổn định và có thể biến động mạnh

Hiện không có thị trường giao dịch xác định cho Trái Phiếu và chúng tôi không đảm bảo rằng sẽ có một thị trường giao dịch sôi động cho các Trái Phiếu và cũng không có gì bảo đảm được tính thanh khoản của các Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp. Giả thiết có thị trường giao dịch cho Trái Phiếu thì Trái Phiếu có thể được giao dịch với giá cao hơn hoặc thấp hơn giá phát hành ban đầu tùy thuộc vào nhiều yếu tố như lãi suất trên thị trường tại thời điểm giao dịch, tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Niêm Yết và thị trường giao dịch của các chứng khoán tương tự.

Tiền lãi Trái Phiếu có thể bị khấu trừ thuế nếu pháp luật Việt Nam có quy định

Các nhà đầu tư cần biết rằng tiền lãi Trái Phiếu và lợi nhuận thu được từ việc chuyển nhượng Trái Phiếu có thể là đối tượng chịu thuế theo quy định của pháp luật Việt Nam. Tổ Chức Niêm Yết ủy quyền cho Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu khấu trừ thuế đối với các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu (nếu có) phù hợp với quy định của pháp luật.

Quyền đối với Trái Phiếu của chủ sở hữu Trái Phiếu có thể bị hạn chế

Theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu, khi xảy ra một sự kiện vi phạm, chủ sở hữu Trái Phiếu phải thực hiện quyền của mình đối với Trái Phiếu (kể cả quyền xử lý tài sản bảo đảm) thông qua Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu và Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm.

Việc Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu và Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm thực hiện các quyền này cũng phụ thuộc vào các điều kiện khác, như Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu chỉ được tuyên bố xảy ra sự kiện vi phạm và yêu cầu Tổ Chức Niêm Yết mua lại Trái Phiếu nếu có nghị quyết chấp thuận của các chủ sở hữu Trái Phiếu hoặc Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm chỉ được tiến hành các thủ tục tố tụng đối với Tổ Chức Niêm Yết sau khi đã xử lý các tài sản bảo đảm. Ngoài ra, Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm có thể từ chối thực hiện các quyền này trừ khi đã được các chủ sở hữu Trái Phiếu bảo đảm bồi hoàn đáp ứng các yêu cầu tương ứng của Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm.

Đây là những quy định chặt chẽ, có thể ảnh hưởng đến quyền tự quyết của chủ sở hữu Trái Phiếu. Vì thế chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư nên tham khảo ý kiến tư vấn đầy đủ trước khi đầu tư vào Trái Phiếu.

3.4 Rủi Ro Liên Quan Đến Biện Pháp Bảo Đảm Và Tài Sản Bảo Đảm

Tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm khi xảy ra sự kiện vi phạm có thể không đủ để thanh toán các nghĩa vụ của Tổ Chức Niêm Yết đối với Trái Phiếu

Khi xảy ra một sự kiện vi phạm, tài sản bảo đảm có thể được Đại Lý Nhận Tài Sản Bảo Đảm tiến hành xử lý. Giá bán tài sản bảo đảm sẽ phụ thuộc vào các điều kiện thị trường tại thời điểm xử lý và các yếu tố khác. Hơn nữa, giá trị tài sản bảo đảm có thể giảm trong tương lai. Vì thế, chúng tôi không thể cam kết với nhà đầu tư rằng khoản tiền thu được từ bất kỳ việc bán các tài sản bảo đảm khi xảy ra sự kiện vi phạm sẽ đủ để thanh toán toàn bộ các nghĩa vụ nợ đến hạn và phải trả của Trái Phiếu.

Có thể gặp khó khăn khi xử lý tài sản bảo đảm

Việc xử lý tài sản bảo đảm phụ thuộc vào quy định của pháp luật Việt Nam tại thời điểm xử lý. Pháp luật Việt Nam trong tương lai có thể đưa ra những quy định khó khăn hơn đối với việc xử lý tài sản bảo đảm. Nếu vào bất kỳ thời điểm nào trong tương lai, pháp luật Việt Nam hạn chế việc chuyển nhượng hoặc áp đặt các điều kiện chuyển nhượng đối với tài sản bảo đảm thì các chủ sở hữu Trái Phiếu sẽ gặp khó khăn khi xử lý tài sản bảo đảm.

Ngoài ra, tùy thuộc vào pháp luật quản lý ngoại hối của Việt Nam tại từng thời điểm, việc chuyển tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm ra nước ngoài cho các chủ sở hữu Trái Phiếu là người không cư trú sẽ phải đáp ứng các điều kiện về quản lý ngoại hối của Việt Nam.

4. Các Rủi Ro Khác

Ngoài các rủi ro trình bày ở trên, hoạt động của Tổ Chức Niêm Yết còn chịu ảnh hưởng của các rủi ro bất khả kháng như động đất, thiên tai, hỏa hoạn, bãi công, đảo chính, chiến tranh, v.v... là những sự kiện ít gặp trong thực tế, ngoài tầm kiểm soát, khả năng phòng ngừa và dự kiến của Tổ Chức Niêm Yết. Các rủi ro này, nếu xảy ra, chắc chắn sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người cũng như các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổ Chức Niêm Yết.

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức niêm yết

CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ

Ông: Phạm Trung Lâm	Chức vụ: Chủ Tịch HĐQT và Tổng Giám Đốc
Bà: Nguyễn Thị Thanh Tâm	Chức vụ: Kế Toán Trưởng
Bà: Đoàn Thị Mỹ Duyên	Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm Soát

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản Cáo Bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn niêm yết

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG

Người Đại Diện : Bà **Nguyễn Thị Thu Hiền**

Chức vụ: Tổng Giám Đốc

Văn bản ủy quyền : 011/2016/UQ-CT ngày 27 tháng 10 năm 2016 của Chủ tịch Hội đồng thành viên

Bản Cáo Bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký niêm yết do Công ty TNHH Chứng khoán Kỹ Thương tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng bảo lãnh phát hành và tư vấn niêm yết số 02/BLPH/TCBS-ANCO ngày 1/8/2016 với Tổ Chức Niêm Yết. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản Cáo Bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Tổ Chức Niêm Yết cung cấp.

III. CÁC KHÁI NIỆM

<i>3F:</i>	Mô hình Feed - Farm - Food (Sản xuất thức ăn chăn nuôi - Chăn nuôi - Chế biến các sản phẩm đạm động vật)
<i>ANCO / Công Ty / /Tổ Chức Niêm Yết:</i>	Công Ty Cổ Phần Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế
<i>ANCO Bình Định:</i>	Công Ty TNHH MTV Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế Bình Định, một công ty do ANCO sở hữu toàn bộ
<i>ANCO Hậu Giang:</i>	Công Ty TNHH MTV Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế Hậu Giang, một công ty do ANCO sở hữu toàn bộ
<i>ANCO Nghệ An:</i>	Công Ty TNHH MTV Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế Nghệ An, một công ty do ANCO sở hữu toàn bộ
<i>ANCO Thái Nguyên:</i>	Công Ty TNHH Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế Thái Nguyên, một công ty do ANCO sở hữu toàn bộ
<i>ANCO Tiền Giang:</i>	Công Ty TNHH MTV Dinh Dưỡng Thủy Sản Quốc Tế Tiền Giang, một công ty do ANCO sở hữu toàn bộ
<i>ANI Vĩnh Long:</i>	Công Ty Liên Doanh Dinh Dưỡng Thủy Sản Quốc Tế, một công ty do ANCO sở hữu toàn bộ
<i>Bản Cáo Bạch:</i>	Bản cáo bạch này và cũng là bản cung cấp thông tin của Tổ Chức Niêm Yết về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư Trái Phiếu
<i>Chính Phủ:</i>	Chính Phủ nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
<i>CPI:</i>	Chỉ số giá tiêu dùng
<i>DTT:</i>	Doanh thu thuần
<i>ĐHĐCĐ:</i>	Đại hội đồng cổ đông
<i>HĐQT:</i>	Hội đồng quản trị
<i>HĐTV:</i>	Hội đồng thành viên
<i>GDP:</i>	Tổng sản phẩm quốc nội
<i>GMP:</i>	Tiêu chuẩn thực hành tốt sản xuất và hướng dẫn các khía cạnh cơ bản của việc sản xuất có thể ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm
<i>GSO:</i>	Tổng Cục Thống Kê Việt Nam
<i>Kenji:</i>	Công Ty TNHH Kenji, một công ty do MNS sở hữu toàn bộ
<i>LNST:</i>	Lợi nhuận sau thuế
<i>Meiji:</i>	Công Ty Cổ Phần Meiji, một công ty do MNS gián tiếp sở hữu toàn bộ


<i>MNF:</i>	Công Ty TNHH Masan Nutri-Farm, một công ty do ANCO sở hữu toàn bộ
<i>MNS:</i>	Công Ty Cổ Phần Masan Nutri-Science
<i>Proconco:</i>	Công Ty Cổ Phần Việt – Pháp Sản Xuất Thức Ăn Chăn Nuôi Gia Súc
<i>R&D:</i>	Nghiên cứu và phát triển
<i>Shika:</i>	Công Ty TNHH Shika, một công ty con của MNS
<i>Tập Đoàn:</i>	ANCO và các công ty con
<i>TNHH:</i>	Trách nhiệm hữu hạn
<i>USD:</i>	Đô La Mỹ
<i>Vissan:</i>	Công Ty Cổ Phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc Sản
<i>VND:</i>	Việt Nam Đồng

Các từ ngữ, khái niệm khác được sử dụng trong Bản Cáo Bạch này nhưng không được giải thích/định nghĩa trong mục này sẽ có nghĩa như được giải thích/định nghĩa trong các mục khác của Bản Cáo Bạch này hoặc trong các điều kiện và điều khoản Trái Phiếu đính kèm tại Phụ lục I của Hợp Đồng Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu (“**Các Điều Kiện Trái Phiếu**”).

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

1. Thông Tin Chung Về Tổ Chức Niêm Yết Và Quá Trình Hình Thành Và Phát Triển Của Tổ Chức Niêm Yết Và Các Công Ty Con

1.1. Thông Tin Chung Về Tổ Chức Niêm Yết

- Tên Công Ty: Công Ty Cổ Phần Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế
- Logo: 
- Trụ sở chính: Lô A4, Đường Số 2, Khu Công Nghiệp Sông mây, Huyện Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
- Điện thoại: (061) 3968-175
- Fax: (061) 3968-176
- Thành lập: Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp Công Ty Cổ Phần số 3600618918 do Sở Kế Hoạch Và Đầu Tư Tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 17 tháng 12 năm 2008, như được sửa đổi bổ sung vào từng thời điểm
- Website: www.anco.com.vn
- Vốn điều lệ: 200.000.000.000 VND
- Đại diện theo pháp luật: Phạm Trung Lâm – Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị và Tổng Giám Đốc
- Ngành nghề kinh doanh chính: Chế biến thức ăn heo và gia súc, gia cầm và thủy sản; Chăn nuôi gia súc, gia cầm; Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống; Bán lẻ hàng hóa khác trong các cửa hàng chuyên doanh

1.2. Quá Trình Hình Thành Và Phát Triển Của Tổ Chức Niêm Yết Và Các Công Ty Con

Công Ty Liên Doanh Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế (tiền thân của ANCO) được thành lập từ năm 2003 dưới hình thức là doanh nghiệp liên doanh giữa các nhà đầu tư Malaysia và Việt Nam với nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi đầu tiên đặt tại Đồng Nai. Kể từ khi thành lập, ANCO đã không ngừng phát triển để mang đến cho khách hàng những sản phẩm chất lượng cao với giá thành luôn hợp lý đáp ứng kỳ vọng và sự tin tưởng của khách hàng. Qua hơn 10 năm hình thành và phát triển, ANCO đã gặt hái được những thành tựu đáng kể và là một trong những công ty sản xuất thức ăn chăn nuôi hàng đầu tại Việt Nam.

Dưới đây là một số cột mốc quan trọng trong lịch sử hình thành và phát triển của ANCO và các công ty con:

Năm 2003 : Thành lập Công Ty Liên Doanh Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế (tiền thân của ANCO);

- Năm 2006 : ANCO thành lập chi nhánh đầu tiên tại Khu Công Nghiệp Đồng Văn, Tỉnh Hà Nam;
- Năm 2007 : Thành lập ANI Vĩnh Long tại tuyến Công nghiệp Cổ Chiên, Huyện Long Hồ, Tỉnh Vĩnh Long;
- Năm 2008 : ANCO nhận Giấy chứng nhận top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam theo xếp hạng của Việt Nam Report 500;
- ANCO chuyển đổi hình thức doanh nghiệp sang công ty cổ phần với tên gọi Công Ty Cổ Phần Dinh Dưỡng Nông Nghiệp Quốc Tế;
- Năm 2011 : ANCO nhận giải thưởng “Công ty quản lý thức ăn chăn nuôi tốt nhất năm 2011” do Cục Chăn Nuôi trao tặng;
- Năm 2012 : ANCO được nhận bằng khen do Thủ tướng Chính Phủ trao tặng cho các hoạt động “Vi nạn nhân chất độc da cam”;
- ANCO nhận giải thưởng “Sản phẩm nông nghiệp xuất sắc nhất năm 2012” do Cục Chăn Nuôi trao tặng;
- Thành lập ANCO Bình Định và ANCO Thái Nguyên;
- Năm 2013 : Thành lập ANCO Tiền Giang;
- Năm 2015 : Thành lập ANCO Nghệ An và ANCO Hậu Giang;
- Công Ty TNHH Masan Nutri-Science đầu tư 70% cổ phần vào ANCO và có những bước hỗ trợ phát triển mạnh mẽ;
- Tháng 3/2016 : Công Ty TNHH Masan Nutri-Science chuyển đổi hình thức thành Công Ty Cổ Phần Masan Nutri-Science;
- ANCO mua 14% cổ phần của Vissan và trở thành nhà đầu tư chiến lược của công ty này;
- Tháng 5/2016 : Công Ty Cổ Phần Masan Nutri-Science mua tiếp 29,99% cổ phần ANCO, nâng tỷ lệ sở hữu tại ANCO lên 99,99%;
- Tháng 6/2016 : Thành lập MNF nhằm hoàn thiện nền tảng 3F;
- ANCO tiếp tục mua thêm 10,9% cổ phần của Vissan, nâng tỷ lệ sở hữu của ANCO tại Vissan lên 24,9%.

1.3. Quá Trình Tăng Vốn Của Tổ Chức Niêm Yết

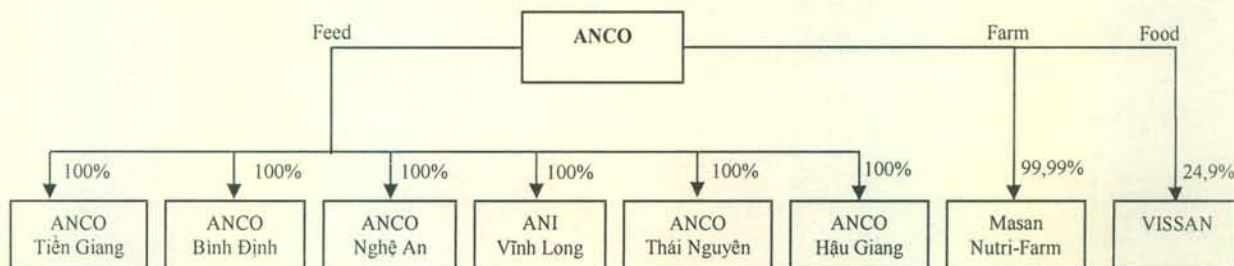
Bảng dưới đây thể hiện các thay đổi về vốn điều lệ của Tổ Chức Niêm Yết kể từ khi hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần theo Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp Công Ty Cổ Phần số 3600618918 do Sở Kế Hoạch Và Đầu Tư Tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 17 tháng 12 năm 2008 (với vốn điều lệ ban đầu là 110.000.000.000 VND) cho đến thời điểm 30 tháng 9 năm 2016:

Thời gian	Số vốn tăng thêm (VND)	Phương pháp	Vốn điều lệ sau khi tăng (VND)
14/12/2009	90.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	200.000.000.000

Tính đến thời điểm của Bản Cáo Bạch này, vốn điều lệ của Tổ Chức Niêm Yết vẫn duy trì ở mức 200.000.000.000 VND.

2. Cơ Cấu Tổ Chức Của Tổ Chức Niêm Yết

Cơ cấu tổ chức của ANCO tính đến ngày 30 tháng 9 năm 2016 như sau:



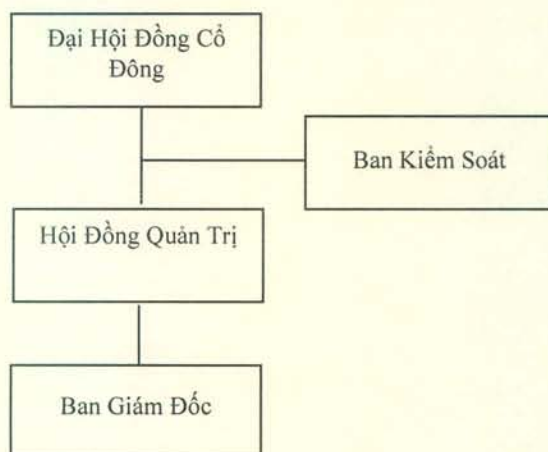
Ngoài ra, ANCO hiện đang có một chi nhánh tại tỉnh Hà Nam. Chi nhánh này được ANCO thành lập vào ngày 18 tháng 1 năm 2006 và có địa chỉ trụ sở tại Lô A, Khu CN Đồng Văn I, Xã Duy Minh, Huyện Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam.

3. Cơ Cấu Bộ Máy Quản Lý Của Tổ Chức Niêm Yết

Tổ chức và hoạt động của Tổ Chức Niêm Yết căn cứ vào các văn bản pháp lý sau đây:

- Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
- Nghị Định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh Nghiệp;
- Điều lệ của Tổ Chức Niêm Yết ngày 27 tháng 4 năm 2016; và
- Các văn bản pháp lý khác liên quan đến hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Niêm Yết.

Tính đến ngày lập Bản Cáo Bạch này, cơ cấu quản lý của Tổ Chức Niêm Yết là như sau:



Quyền và nghĩa vụ của Đại Hội Đồng Cổ Đông, Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát và Tổng Giám Đốc của Tổ Chức Niêm Yết được quy định trong Điều Lệ. Theo Điều Lệ, Đại Hội Đồng Cổ Đông là cơ quan quyết định cao nhất của Tổ Chức Niêm Yết. Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát tách biệt và độc lập với nhau. Ban Kiểm Soát đóng vai trò kiểm tra hoạt động của Hội Đồng Quản Trị. Hội Đồng Quản Trị giám sát hoạt động của Tổng Giám Đốc.

Hội Đồng Quản Trị

Các thành viên HĐQT của Tổ Chức Niêm Yết được bổ nhiệm và miễn nhiệm bởi Đại Hội Đồng Cổ Đông của Tổ Chức Niêm Yết. HĐQT của Tổ Chức Niêm Yết chịu trách nhiệm giám sát và chỉ đạo hoạt động kinh doanh và các công việc của Tổ Chức Niêm Yết. HĐQT của Tổ Chức Niêm Yết có thẩm quyền bổ nhiệm các nhân sự quản lý chủ chốt cũng như có trách nhiệm giám sát các nhân sự quản lý đó của Tổ Chức Niêm Yết. Chủ Tịch HĐQT được bầu bởi HĐQT của Tổ Chức Niêm Yết. Nhiệm kỳ của Chủ Tịch và các thành viên HĐQT của Tổ Chức Niêm Yết không quá 5 năm, và có thể được bầu với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các thành viên HĐQT hiện tại của Tổ Chức Niêm Yết, bắt đầu từ năm 2014 và sẽ kết thúc vào năm 2019.

Ban Kiểm Soát

Các thành viên Ban Kiểm Soát của Tổ Chức Niêm Yết được bổ nhiệm và miễn nhiệm tại các kỳ họp Đại Hội Đồng Cổ Đông của Tổ Chức Niêm Yết. Ban Kiểm Soát chịu trách nhiệm kiểm tra hoạt động của HĐQT của Tổ Chức Niêm Yết. Mỗi thành viên Ban Kiểm Soát được bổ nhiệm có nhiệm kỳ 5 năm, và có thể được tái bổ nhiệm với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các thành viên Ban Kiểm Soát hiện tại của Tổ Chức Niêm Yết bắt đầu từ năm 2014 và sẽ kết thúc vào năm 2019.

Tổng Giám Đốc Và Các Nhân Sự Quản Lý Cao Cấp Khác

Tổng Giám Đốc và các nhân sự quản lý cao cấp khác của Tổ Chức Niêm Yết được bổ nhiệm và miễn nhiệm bởi HĐQT của Tổ Chức Niêm Yết. Tổng Giám Đốc và các nhân sự quản lý cao cấp khác có nhiệm vụ hoạch định chiến lược phát triển, giám sát và phân bổ công việc cho đội ngũ nhân viên của Tổ Chức Niêm Yết, kiểm soát tình hình tài chính và kế toán, quản lý vốn và kiểm soát nội bộ của Tổ Chức Niêm Yết.

4. Cơ Cấu Cổ Đông Của Tổ Chức Niêm Yết

Tại thời điểm ngày 30 tháng 9 năm 2016, cơ cấu cổ đông của ANCO được thể hiện như sau:

4.1 Cổ Đông Sáng Lập

Cổ đông	Số CMND/ Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Yew Kean Lai	A17675791	19, Solok Batur Unjur 5B, Bayu Perdana, 41200 Klang, Selangor, West Malaysia	0	0
Lee Meng Hong	A19243950	213, Jalan Damai 2, Taman Damai, Sungai Abong, 8400, Muar, Johor Malaysia	0	0
Tổng			0	0

4.2 Danh Sách Cổ Đông Lớn Nắm Giữ Từ 5% Vốn Chủ Sở Hữu Trở Lên

Cổ đông	Số CMND/ Hệ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ	Số vốn góp (tỷ VND)	Tỷ lệ vốn góp (%)
Công Ty Cổ Phần Masan Nutri-Science	0311224517	Tầng 10, Tòa nhà Central Plaza, 17 Lê Duẩn, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	199,99998	99,99
Tổng			199,99998	99,99

4.3 Cơ Cấu Vốn Cổ Đông

Đối tượng	Số lượng cổ phần	Số vốn góp (tỷ VND)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1. Trong nước		200	100
1.1 Cá nhân	2	0,00002	0,00001
1.2 Tổ chức Trong đó Nhà nước:	19.999.998	199,99998	99,99999
2. Nước ngoài	0	0	0
2.1 Cá nhân	0	0	0
2.2 Tổ chức	0	0	0
Tổng	20.000.000	200	100

5. Danh Sách Công Ty Mẹ Năm Giữ Quyền Kiểm Soát Hoặc Cổ Phần Chi Phối Của Tổ Chức Niêm Yết Và Danh Sách Các Công Ty Con Mà Tổ Chức Niêm Yết Năm Giữ Quyền Kiểm Soát Hoặc Cổ Phần Chi Phối

5.1 Công Ty Mẹ Của Tổ Chức Niêm Yết Tính Đến Ngày 30 Tháng 9 Năm 2016:

#	Công ty mẹ	Tỷ lệ sở hữu (%)
1.	Công Ty Cổ Phần Masan Nutri-Science	99,99%

Công Ty Cổ Phần Masan Nutri-Science được thành lập vào ngày 7 tháng 10 năm 2011 dưới tên Công Ty TNHH Một Thành Viên Hoa Kim Ngân với ngành nghề đăng ký kinh doanh bao gồm: tư vấn đầu tư, nghiên cứu thị trường, xúc tiến thương mại, tư vấn quản lý, sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản, chăn nuôi, chế biến thịt và thủy sản, bán buôn bán lẻ thực phẩm. MNS hiện là một công ty cổ phần.

5.2 Danh Sách Chi Nhánh Và Công Ty Con Của Tổ Chức Niêm Yết Tại Ngày 30 Tháng 9 Năm 2016

Chi Nhánh Hà Nam trực thuộc ANCO được thành lập vào ngày 18 tháng 1 năm 2006 theo Giấy Chứng Nhận Đầu Tư số 06212000062 được cấp bởi Ban Quản Lý Các KCN Tỉnh Hà Nam. Chi Nhánh Hà Nam đang sở hữu nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi đặt tại Lô A, Khu Công Nghiệp Đồng Văn I, Huyện Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam.

Công ty ANCO Tiền Giang được thành lập vào ngày 22 tháng 4 năm 2013 theo Giấy Chứng Nhận Đầu Tư số 532043000051 cấp bởi Ban Quản Lý Các Khu Công Nghiệp Tiền Giang với số vốn điều lệ là 22.302.000.000 VND. ANCO Tiền Giang hiện đang sở hữu nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi ANCO Tiền Giang đặt tại Lô 22, 23B Khu Công Nghiệp Long Giang, Xã Tân Lập 1, Huyện Tân Phước, Tỉnh Tiền Giang.

Công ty ANCO Bình Định được thành lập vào ngày 24 tháng 4 năm 2012 theo Giấy Chứng Nhận Đầu Tư số 352043000145 cấp bởi Ban Quản Lý Khu Kinh Tế Bình Định với số vốn điều lệ là

37.800.000.000 VND. ANCO Bình Định đặt trụ sở tại Lô B4.06, Khu Công Nghiệp Nhơn Hội (Khu A), Khu Kinh Tế Nhơn Hội, Thành Phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định.

Công ty ANCO Nghệ An được thành lập vào ngày 03 tháng 3 năm 2015 theo Giấy Chứng Nhận Đầu Tư số 27222000110 cấp bởi Ban Quản Lý Khu Kinh Tế Đông Nam Nghệ An với số vốn điều lệ là 64.000.000.000 VND. ANCO Nghệ An hiện đang sở hữu nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi ANCO Nghệ An đặt tại Khu C, KCN Nam Cẩm, KTT Đông Nam Nghệ An, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Công ty ANI Vĩnh Long được thành lập vào ngày 17 tháng 4 năm 2007 theo Giấy Chứng Nhận Đầu Tư số 541022000001 cấp bởi UBND tỉnh Vĩnh Long với số vốn điều lệ là 96.000.000.000 VND. ANI Vĩnh Long hiện đang sở hữu nhà máy sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản đặt tại Tuyến CN Cổ Chiên (Khu IV), huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long với quy mô sản xuất chế biến thức ăn gia súc đạt 332.000 tấn/năm.

Công ty ANCO Thái Nguyên được thành lập ngày 27 tháng 4 năm 2012 theo Giấy Chứng Nhận Đầu Tư số 172043000043 cấp bởi Ban Quản Lý Các Khu Công Nghiệp Thái Nguyên với số vốn điều lệ là 25.830.000.000 VND. ANCO Thái Nguyên hiện đang sở hữu nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi ANCO Thái Nguyên đặt tại Khu Công Nghiệp Trung Thành, Xã Trung Thành, Huyện Phổ Yên, Tỉnh Thái Nguyên.

Công ty ANCO Hậu Giang được thành lập vào ngày 3 tháng 4 năm 2015 theo Giấy Chứng Nhận Đầu Tư số 7687756024 cấp bởi Ban Quản Lý Các Khu Công Nghiệp Hậu Giang với số vốn điều lệ là 30.000.000.000 VND. ANCO Hậu Giang hiện đang sở hữu Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi ANCO Hậu Giang đặt tại Khu công nghiệp Tân Phú Thạnh giai đoạn 1, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Công ty MNF được thành lập vào ngày 6 tháng 6 năm 2016 theo Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp số 3603383090 cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai với số vốn điều lệ ban đầu là 500.000.000.000 VND. Hoạt động chính của MNF là thực hiện đầu tư, điều hành và quản lý các trang trại chăn nuôi lợn.

6. Hoạt Động Kinh Doanh

6.1 Tổng Quan Về ANCO

ANCO là một trong những công ty sản xuất thức ăn cho gia súc và gia cầm hàng đầu tại Việt Nam. ANCO nổi tiếng về dòng sản phẩm thức ăn cho heo bao gồm các sản phẩm cám đậm đặc và cám tổng hợp cho đầy đủ các giai đoạn phát triển của heo như: heo sữa, heo nái, heo nọc, heo thịt. Các sản phẩm của ANCO được bán qua hệ thống gần 2.000 đại lý cấp 1 trên cả nước. Hiện tại, ANCO đang vận hành 5 nhà máy trong cả nước với công suất khoảng 1.200.000 tấn mỗi năm.

ANCO cung cấp danh mục đầy đủ các sản phẩm thức ăn chất lượng cao cho heo từ lúc mới sinh cho đến lúc xuất chuồng, đồng thời, ANCO cũng cung cấp các sản phẩm thức ăn gia cầm. Các sản phẩm của ANCO được phân phối dưới 3 thương hiệu là: Anco, Guinness, A&M.

Trong năm 2015, thức ăn cho heo và gia cầm chiếm lần lượt là 91,2% và 8,6% trên tổng doanh số bán thức ăn. Còn lại là doanh số từ bán các sản phẩm premix (hỗn hợp các vitamin và các yếu tố vi lượng thiết yếu cần để cân bằng dinh dưỡng cho thức ăn chăn nuôi).

Thông qua giao dịch mua bán cổ phần theo hình thức đấu giá diễn ra trong tháng 3 và tháng 6 năm 2016, ANCO đã sở hữu 24,9% cổ phần và trở thành nhà đầu tư chiến lược của Vissan, công ty sở hữu thương hiệu các sản phẩm chế biến từ đạm động vật lớn nhất Việt Nam. ANCO chính thức tham gia vào lĩnh vực chế biến thực phẩm có nguồn gốc từ đạm động vật, và qua đó bước đầu hoàn thiện nền tảng 3F để thực hiện tầm nhìn của mình là thúc đẩy năng suất trong toàn bộ chuỗi sản phẩm của ANCO (từ sản xuất thức ăn chăn nuôi đến chăn nuôi và sau đó là sản xuất chế biến sản phẩm đạm

động vật) cũng như cung cấp cho người tiêu dùng Việt Nam những sản phẩm đậm động vật ngon, giá cả phải chăng và có nguồn gốc rõ ràng mà người tiêu dùng yêu thích và tin tưởng cho mỗi bữa ăn của mình.

6.1.1 Phương pháp xây dựng hoạt động kinh doanh có trọng điểm

Trong một thị trường năng động có nhiều cơ hội tiềm năng như Việt Nam, để một hoạt động kinh doanh thành công và vững mạnh, ngoài tính kỷ cương, Tổ Chức Niêm Yết còn tin tưởng vào một số yếu tố quan trọng khác như:

Hoạt động kinh doanh tạo ra dòng tiền

Tổ Chức Niêm Yết tin tưởng rằng sự tăng trưởng bền vững trong một thị trường đang phát triển như Việt Nam đòi hỏi phải xây dựng các hoạt động kinh doanh tạo ra dòng tiền. Tổ Chức Niêm Yết không tham gia vào hoạt động mua bán tài sản như mua quỹ đất hoặc tham gia đầu cơ ngắn hạn. Tổ Chức Niêm Yết chỉ cạnh tranh trong những lĩnh vực có nội lực tăng trưởng mạnh, có mô hình kinh doanh hiệu quả đã được chứng thực từ khối kinh tế tư nhân trong khu vực, và có tiềm năng xây dựng doanh nghiệp quy mô lớn. Tổ Chức Niêm Yết đã xác định lĩnh vực sản xuất thức ăn chăn nuôi, chăn nuôi và chế biến thực phẩm có nguồn gốc đậm động vật là lĩnh vực trọng điểm của mình.

Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới và nâng cao chất lượng sản phẩm

Do ngành chăn nuôi đóng vai trò quan trọng trong ngành nông nghiệp Việt Nam và là một trong nguồn thu thiết yếu cho các hộ gia đình sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp, chúng tôi hiểu rằng người nông dân luôn mong muốn có được sản phẩm thức ăn chăn nuôi chất lượng đảm bảo nguồn thu cho cả gia đình. Do đó, chúng tôi luôn chú trọng trong khâu kiểm soát chất lượng từ đầu vào đến đầu ra của sản phẩm. Bên cạnh đó, chúng tôi tập trung nghiên cứu cải tiến sản phẩm để giúp nâng cao năng suất chăn nuôi cho các hộ chăn nuôi.

Đội ngũ quản lý chuyên nghiệp và nhiều kinh nghiệm

Đội ngũ quản lý của chúng tôi tại tất cả các cấp tổ chức đều chuyên nghiệp và có nhiều năm kinh nghiệm trong ngành, đặc biệt rất am hiểu về thị trường Việt Nam. Chúng tôi khuyến khích họ đóng góp bằng các đãi ngộ xứng đáng với những người làm việc hiệu quả.

6.1.2 Tóm tắt các thoả thuận và giao dịch lớn của ANCO

Ngày 24 tháng 3 năm 2016, ANCO đã giành được quyền mua 14% cổ phần của Vissan với mức giá 126.000 VND/cổ phần. Tháng 6 năm 2016, ANCO tiếp tục mua thêm 10,9% cổ phần tại công ty này và nâng tỷ lệ sở hữu lên 24,9%. ANCO đã chi trả giá bình quân 106.000 VND/cổ phần để mua 24,9% cổ phần của Vissan và nhận được cơ hội hợp tác với thương hiệu tiêu dùng hàng đầu trong ngành hàng sản phẩm đậm động vật tươi sống và đã qua chế biến tại Việt Nam.

6.2 Chi Tiết Hoạt Động Kinh Doanh Của ANCO

6.2.1 Sản phẩm và thương hiệu

Hiện tại ANCO có 3 dòng sản phẩm thức ăn chăn nuôi chính cho: heo, gà và vịt. Trong đó, sản phẩm thức ăn cho heo chiếm tỷ lệ lớn nhất, trên 90% tổng doanh thu trong năm 2015. ANCO hiện phục vụ cám cho tất cả các lứa tuổi heo: từ heo con, heo tập ăn, heo choai, heo thịt cho đến khi xuất chuồng, heo nái. Ba thương hiệu lớn của ANCO là Anco, Guinness và A&M.

Bảng dưới đây thể hiện sản lượng, cơ cấu doanh thu thuần của các nhóm sản phẩm chính trong các năm 2014 và 2015:

	Thức ăn cho heo				Thức ăn gia cầm			
	2014		2015		2014		2015	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Sản lượng (nghìn tấn)	427	90%	632	91%	45	10%	69	9%
Doanh thu (tỷ VND)	4.445	91%	5.867	92%	447	9%	483	8%

6.2.2 Các cơ sở sản xuất

Nhà Máy Sản Xuất

Tính đến ngày 30 tháng 9 năm 2016, ANCO có 5 nhà máy sản xuất tại Việt Nam thuộc sở hữu của Tổ Chức Niêm Yết với tổng công suất 1,2 triệu tấn/năm và đang đầu tư 2 nhà máy mới ở Hậu Giang và Nghệ An với tổng công suất thiết kế gần 600 ngàn tấn/năm, dự kiến nhà máy Nghệ An sẽ đi vào hoạt động trong tháng 10 năm 2016 và nhà máy Hậu Giang sẽ đưa vào hoạt động từ đầu năm 2017. Các nhà máy của ANCO được đặt tại Hà Nam, Đồng Nai, Vĩnh Long, Thái Nguyên, Tiền Giang, Hậu Giang và Nghệ An. Trong đó, nhà máy mới tại Tiền Giang mới đi vào hoạt động từ tháng 11 năm 2015. Danh sách các nhà máy của ANCO như sau:

Nhà máy	Vị trí	Công suất thiết kế (tấn/năm)
Đồng Nai	Trảng Bom, Đồng Nai	276.000
Vĩnh Long	Long Hồ, Vĩnh Long	276.000
Hà Nam	Duy Tiên, Hà Nam	180.000
Thái Nguyên	Thái Nguyên	192.000
Tiền Giang	Long Giang, Tiền Giang	276.000
Tổng công suất hiện tại		1.200.000
Hậu Giang	Tân Phú Thạnh, Hậu Giang	276.000
Nghệ An	Nghi Lộc, Nghệ An	276.000
Tổng công suất thiết kế		1.752.000

Năng lực sản xuất và sử dụng

Tỷ lệ sử dụng công suất trung bình của ANCO trong năm 2015 là 65%. Nhà máy Vĩnh Long có tỷ lệ sử dụng cao nhất, 95%. Với nhà máy mới tại Tiền Giang đã đi vào hoạt động cuối năm 2015, ANCO sẽ đảm bảo năng lực sản xuất tại thị trường Mekong. Tỷ lệ sử dụng của nhà máy Đồng Nai, Hà Nam và Thái Nguyên lần lượt là khoảng 66%, 58% và 17% trong năm 2015.

6.2.3 Nguyên vật liệu

Nguyên vật liệu và nhà cung cấp

Thành phần nguyên liệu chủ yếu trong thành phẩm thức ăn gia súc của ANCO gồm có cám gạo (15%), bã đậu nành (17%), bắp (44%), bánh dầu hạt cải (3%), bột thịt (2%). Việc thu mua và dự báo nhu cầu nguyên liệu được thực hiện hàng tuần. ANCO sử dụng nguồn cung cấp nguyên vật liệu cả trong và ngoài nước với tỷ lệ 30-70. Bã đậu nành và bắp được ANCO nhập từ nhiều nước như Argentina, Brazil chủ yếu do yếu tố về giá và chất lượng, trong khi đó cám gạo chủ yếu sử dụng nguồn trong nước.

ANCO thu mua nguyên liệu từ nước ngoài dựa trên các hợp đồng được ký kết trước 6 tháng và kiểm soát giá dựa trên thành phần năng lượng, protein và dinh dưỡng. Sự linh hoạt trong việc thu mua và sử dụng các nguyên liệu thay thế từ nhiều nguồn cung cấp khác nhau đã giúp cho ANCO có sự khác biệt với đối thủ cạnh tranh với tỷ suất lợi nhuận gộp cao nhất trong ngành thức ăn gia súc tại Việt Nam.

Nguyên liệu trong nước được các nhân viên thu mua tại từng nhà máy thực hiện. Thường là các hợp đồng ngắn hạn và giá được xem xét hàng tuần theo biến động thị trường.

Top 10 nhà cung cấp chiếm 59% tổng chi phí nguyên vật liệu của ANCO trong năm 2015.

Quản lý và kiểm soát tồn kho

Kiểm kê nguyên liệu chính và thành phẩm được thực hiện hàng ngày và tỷ lệ hao hụt trong quá trình sản xuất được đặt chỉ tiêu không quá 0,2%.

Nguyên liệu và thành phẩm được kiểm soát chặt chẽ từ khâu kiểm soát đầu vào, đầu ra về số lượng, chỉ tiêu chất lượng. Công tác phân loại hàng, đảo hàng và bố trí lưu trữ hợp lý đáp ứng nhanh chóng cho nhu cầu sản xuất và vẫn đảm bảo chất lượng của nguyên liệu và thành phẩm. Số liệu nhập – xuất được phản ánh lên dữ liệu trung tâm. Công tác kiểm soát kho hàng được thực hiện thường xuyên, chất lượng của hàng hóa được bộ phận kiểm tra chất lượng sản phẩm (KCS) kiểm soát liên tục. Hàng hóa được bảo quản, chất xếp và đưa vào sản xuất theo hình thức FIFO (nhập trước xuất trước). Lượng nguyên liệu duy trì dự trữ tại kho là một tháng, riêng đối với một số nguyên liệu theo mùa vụ được duy trì dự trữ từ 2 tháng đến 6 tháng.

6.2.4 Chi phí sản xuất kinh doanh

Bảng dưới đây thể hiện các chi phí sản xuất kinh doanh của Tổ Chức Niêm Yết và các công ty con của Tổ Chức Niêm Yết trong các năm 2014 và 2015:

Khoản mục	2014		2015	
	Giá trị (tỷ VND)	Tỷ trọng/DTT	Giá trị (tỷ VND)	Tỷ trọng/DTT
Giá vốn hàng bán	4.139	84,4%	5.026	78,6%
Chi phí bán hàng	151	3,1%	414	6,5%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	121	2,5%	120	1,9%
Tổng	4.411	90,0%	5.560	87,0%

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2014 và 2015 của Tổ Chức Niêm Yết)

Nhìn chung Tổ Chức Niêm Yết đã thực hiện tốt việc quản lý và kiểm soát chi phí. Tỷ trọng các loại chi phí trên tổng doanh thu thuần tương đối ổn định. Tỷ trọng chi phí bán hàng trên doanh thu thuần trong năm 2015 tăng lên do Tổ Chức Niêm Yết đẩy mạnh các hoạt động marketing để quảng bá sản phẩm của mình.

6.2.5 Trình độ công nghệ

Toàn bộ máy móc sản xuất thiết bị của ANCO theo công nghệ tiên tiến. Công nghệ khép kín từ khâu đầu đến khâu cuối 100%. ANCO có năng lực sản xuất tất cả các chủng loại, các giai đoạn từ đậm đặc dạng bột, dạng mảnh, dạng viên các cỡ, v.v. đáp ứng nhu cầu chuyên biệt cho từng giai đoạn phát triển của con thú, ví dụ heo tạt ăn, heo cai sữa, v.v. cũng như cho từng giống riêng biệt (heo lai, heo siêu nạc, v.v). Công nghệ sản xuất của ANCO đảm bảo chất lượng sản phẩm luôn ổn định và được các hộ chăn nuôi đánh giá cao.

6.2.6 Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới






Nghiên cứu và phát triển (R&D)

Bộ phận R&D của ANCO (chịu trách nhiệm về công thức sản xuất) được điều hành bởi các cổ đông sáng lập gồm ông Lee Meng Hong và ông Yew Kean Lai. Các thành phần nguyên vật liệu đầu vào được sử dụng một cách linh hoạt và có khả năng thay thế. Công thức sản xuất được điều chỉnh thường xuyên nhằm tối đa hoá lợi nhuận, được xem xét hai tuần một lần.

Bộ phận R&D của ANCO chịu trách nhiệm nghiên cứu phát triển sản phẩm mới thông qua việc giữ quan hệ chặt chẽ với một số nhà cung cấp có uy tín; theo dõi chất lượng nguyên liệu và phản hồi của khách hàng đối với thành phẩm. Ngoài ra, đội ngũ nhân viên R&D liên tục phát triển và cập nhật các công nghệ mới nhằm tạo ra các sản phẩm giá trị cao.

Sản phẩm cám tiên tiến có chứa Bio-zeem™

Tháng 6 năm 2015, ANCO đã tung ra thị trường dòng sản phẩm cám tiên tiến mới có bổ sung hệ tiêu hoá Bio-zeem™ do công ty Anh phát triển độc quyền riêng cho ANCO. Bio-zeem là một đột phá chiến lược của ANCO trong năm 2015. Sản phẩm giúp cải thiện sức khoẻ đường ruột, tăng cường khả năng hấp thụ, nâng cao sức đề kháng và giảm thiểu các bệnh thường gặp ở heo, nhờ đó giúp heo xuất chuồng sớm đến 12 ngày và tiết kiệm đến 6% lượng cám sử dụng.

Heo tập ăn (00-09kg):	Giúp cải thiện sức khoẻ đường ruột, tăng đề kháng	
Heo con (09-20kg):	Giúp tăng đề kháng, ngừa tiêu chảy heo ăn nhiều, mau lớn	
Heo choai (20-50kg):	Giúp tăng đề kháng, heo ăn nhiều, mau lớn	
Heo thịt (50-99kg):	Heo đẹp, tăng trọng nhanh, xuất chuồng sớm 12 ngày	
Heo nái	Giúp tốt sữa, tỷ lệ đậu thai cao, con nhiều	

6.2.7 Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm

Chất lượng là ưu tiên hàng đầu của ANCO. Việc quản lý chất lượng được áp dụng cho thành phẩm và cả nguyên liệu đầu vào. Đối với nguyên liệu nhập khẩu, ANCO yêu cầu các nhà cung cấp bổ sung các chứng nhận chất lượng trước khi xuất hàng. Trước khi dỡ hàng tại cảng Việt Nam, nguyên vật liệu cũng sẽ được tiến hành kiểm tra mỗi mẻ. Mỗi mẫu được kiểm tra về hàm lượng protein, lipid, fiber, fat, calorie... Đối với thành phẩm, ANCO tiến hành kiểm tra mẫu với tất cả các đợt sản xuất trong ngày đối với thức ăn cho heo con và các sản phẩm thử nghiệm (khi phát triển sản phẩm mới). Ngoài ra, các xét nghiệm bên ngoài cho nguyên liệu và thành phẩm cũng được thực hiện thường xuyên nhằm đối chiếu và đảm bảo chất lượng. Nếu thành phẩm không đạt chất lượng đã đề ra, phòng kiểm tra chất lượng sẽ thông báo đến ban giám đốc và phòng sản xuất để xử lý kịp thời.

6.2.8 Hoạt động marketing

Chiến lược tiếp thị

Thương hiệu “ANCO” đã có mặt trên thị trường thức ăn chăn nuôi hơn 10 năm. Các sản phẩm của ANCO, đặc biệt là sản phẩm có chứa Bio-zeem đều được quảng bá rộng rãi trên sóng truyền hình quốc gia vào giờ vàng, có khả năng tiếp cận 54 triệu người theo dõi một tháng. Ngoài ra, ANCO tập trung nhiều vào việc hỗ trợ cung cấp kỹ thuật hoặc tổ chức hội thảo giới thiệu sản phẩm cho khách hàng.

Các hoạt động marketing hiện nay của ANCO được đảm nhiệm bởi phòng bán hàng / kinh doanh. Tổng số nhân viên bán hàng của ANCO là gần 200 người trên khắp cả nước. Đội ngũ nhân viên marketing có trách nhiệm quản lý mối quan hệ với các nhà cung cấp, theo dõi tất cả các yếu tố thị trường nhằm nắm bắt xu hướng phát triển của thị trường và phát hiện các cơ hội mới (ví dụ nhu cầu tiềm năng đối với một loại sản phẩm nào đó). Bộ phận marketing cũng đồng thời quản lý đội ngũ các chuyên viên hỗ trợ kỹ thuật. ANCO không chỉ bán sản phẩm mà còn cung cấp các dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật nhằm giúp người chăn nuôi đạt hiệu quả cao nhất khi sử dụng sản phẩm của ANCO. Đội ngũ kỹ thuật của ANCO thực hiện vai trò hỗ trợ và tư vấn người chăn nuôi từ việc xây dựng chuồng trại đúng quy cách, cách lựa chọn con giống tốt, cách sử dụng đúng thuốc thú y, đúng thời điểm và các kỹ thuật chăn nuôi có hiệu quả cao.

Khách hàng và hệ thống phân phối

ANCO chỉ phân phối sản phẩm cho đại lý cấp 1. Tại thời điểm ngày 30 tháng 09 năm 2016, ANCO có gần 2.000 đại lý cấp 1 tại 63 tỉnh thành trên cả nước. ANCO có khoảng 30-40% nhà phân phối độc quyền. Hợp đồng với đại lý thường kéo dài 1 năm. Thời gian trung bình ANCO đã hợp tác với các đại lý là 6 năm. Bên cạnh các chương trình khuyến mãi cho đại lý, ANCO còn có chương trình khuyến nông, hỗ trợ người nông dân, góp phần tăng sản lượng bán cho đại lý đồng thời tăng mức độ gắn bó và tin tưởng của người nông dân trong việc sử dụng các sản phẩm của ANCO. Thói quen tiêu dùng được hình thành. Mối quan hệ giữa ANCO, người nông dân và đại lý có thể coi là lợi thế cạnh tranh của ANCO so với các đối thủ cạnh tranh.

10 nhà phân phối lớn nhất chỉ đóng góp khoảng 9,5% tổng doanh thu cả năm 2015, do đó ANCO hạn chế được rủi ro tập trung vào một số nhà phân phối ở mức thấp nhất.

6.2.9 *Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền*

Tính đến ngày 30 tháng 9 năm 2016, ANCO sở hữu 12 chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hàng hoá, trong đó biểu tượng “ANCO & Logo”, “Ba con chim bồ câu & Logo” là các nhãn hiệu hàng hóa cơ bản của ANCO. Tất cả các biểu tượng này và tên nhãn hiệu đó đã được đăng ký nhãn hiệu hàng hóa tại Việt Nam.

ANCO đã có được 5 giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu bên ngoài Việt Nam, tại Campuchia. ANCO cũng đã có được 27 chứng nhận đăng ký quyền tác giả được cấp bởi Cục Bản Quyền Tác Giả Việt Nam.

6.2.10 *Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết*

Hợp đồng	Giá trị (USD)	Ngày ký	Thời hạn thực hiện	Nguyên liệu	Đối tác trong hợp đồng
600041921-10	1.060.000	27/5/2016	01/06/16-30/06/16	Ngô vàng	BUNGE AGRIBUSINESS SINGAPORE PTE LTD
SC5466	887.500	1/3/2016	15/04/10-15/05/16	Ngô Argentine Ngô Brazilian	PRO-ACTIVE SYNERGY SDN BHD
16412000135	884.500	4/4/2016	15/05/16-15/06/16	Ngô vàng	AL GHURAIR RESOURCES L.L.C
SC5564	757.760	9/5/2016	Tháng 7/2016	Ngô Argentine Ngô Brazilian	PRO-ACTIVE SYNERGY SDN BHD
FZY-1605-01	646.500	24/5/2016	15/06/16-15/08/16	Bã đậu nành	FUZHUYUAN FEEDSTUFF PROTEIN DEVELOPMENT CO.,LTD DONGGUAN

6.2.11 Chính sách kiểm soát tín dụng

ANCO cho phép các khách hàng nợ với hạn mức bằng 40% hoặc 30% doanh số bình quân hàng tháng của quý trước (các khách hàng có quan hệ với ANCO trên 2 năm là 40%, và các khách hàng có quan hệ dưới 2 năm là 30%). Trong một số trường hợp cần thiết, ANCO có thể cho khách hàng nợ thêm 10% so với hạn mức nợ đã được ANCO cấp cho khách hàng. Hạn mức tín dụng này sẽ được áp dụng áp dụng cho các quý tiếp theo và ngưng khi kết thúc hợp đồng hoặc khi khách hàng không có nhu cầu nợ.

6.2.12 Bảo hiểm

Pháp luật Việt Nam yêu cầu ANCO duy trì ba loại bảo hiểm bao gồm (i) bảo hiểm xã hội, (ii) bảo hiểm y tế và (iii) bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế là bắt buộc đối với tất cả nhân viên đã làm việc cho ANCO trong hơn ba tháng và bảo hiểm thất nghiệp áp dụng đối với hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc có thời hạn ít nhất mười hai tháng. Ngoài ra, ANCO được yêu cầu phải duy trì bảo hiểm cháy nổ bắt buộc nếu các nhà máy hoặc cơ sở sản xuất của ANCO có diện tích 500m² trở lên. ANCO cũng duy trì, trực tiếp và thông qua các công ty con của mình, các chính sách bảo hiểm khác nhau cho nhà máy sản xuất của ANCO, tài sản cố định chủ yếu khác bao gồm hàng tồn kho và các loại phương tiện của ANCO. ANCO không duy trì bất kỳ bảo hiểm trách nhiệm sản xuất hoặc bán các sản phẩm của ANCO, đồng thời ANCO cũng không duy trì bảo hiểm gián đoạn kinh doanh. ANCO tin rằng, sau khi tính đến các loại hạn chế về bảo hiểm hiện đang có sẵn tại Việt Nam, chính sách bảo hiểm của ANCO là phù hợp với thông lệ chung trong ngành công nghiệp chăn nuôi và sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Việt Nam.

6.2.13 Các vấn đề môi trường và an toàn

Các vấn đề môi trường

ANCO thực hiện đầy đủ các quy định về môi trường theo luật quốc gia Việt Nam cũng như tại mỗi địa phương mà chúng tôi hoạt động trực tiếp, việc thực hiện bao gồm (xây dựng các hệ thống xử lý

nước thải, phân loại rác thải ngay tại nguồn, nộp các loại phí liên quan, v.v.). ANCO có đội ngũ giám sát chuyên trách về môi trường bao gồm bộ phận pháp lý và các cá nhân phụ trách môi trường.

An toàn sức khỏe và nghề nghiệp

Toàn bộ công nhân trực tiếp sản xuất phải tham gia các khóa đào tạo về an toàn lao động - vệ sinh lao động do Trung Tâm Kiểm Định Và Huấn Luyện Kỹ Thuật An Toàn Lao Động TP.HCM đào tạo. Ngoài ra, ANCO cũng duy trì bảo hiểm tai nạn và sức khỏe tại các nhà máy của mình.

Giấy phép và chứng nhận

Để được kinh doanh, các sản phẩm của ANCO phải được công bố tiêu chuẩn cơ sở và chứng nhận hợp quy. Nhà xưởng và kho hàng của ANCO phải tuân thủ đúng theo tiêu chuẩn Việt Nam về sản xuất thức ăn chăn nuôi. Cán bộ công nhân viên của ANCO phải được khám sức khỏe định kỳ hàng năm.

6.2.14 Giải thưởng

Các giải thưởng ANCO đã vinh dự được đón nhận:

- Chứng nhận top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam được Công Ty Cổ Phần Báo Cáo Đánh Giá Việt Nam (Vietnam Report) trao tặng năm 2015
- Giải thưởng sản phẩm nông nghiệp xuất sắc nhất năm 2012 do Cục Chăn Nuôi trao tặng.
- Công ty quản lý thức ăn chăn nuôi tốt nhất năm 2011 do Cục Chăn Nuôi trao tặng.
- Chứng nhận top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam được Công Ty Cổ Phần Báo Cáo Đánh Giá Việt Nam (Vietnam Report) trao tặng năm 2008.

7. Kết Quả Hoạt Động Kinh Doanh Trong Hai Năm Tài Chính Gần Nhất Được Kiểm Toán Và Quý Gần Nhất

7.1 Tóm Tắt Một Số Chỉ Tiêu Về Hoạt Động Kinh Doanh của ANCO Và Các Công Ty Con

Đơn vị: triệu VND

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng (giảm)	30/9/2016
Tổng giá trị tài sản	2.825.404	3.801.582	34,5%	9.145.786
Vốn chủ sở hữu	2.057.605	2.596.125	26,2%	3.524.389
Doanh thu thuần	4.905.667	6.394.666	30,4%	7.384.149
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	561.543	919.389	63,7%	1.770.782
Lợi nhuận khác	64.031	1.835	-97,1%	71.706
Lợi nhuận trước thuế	625.574	921.225	47,3%	1.052.556
Lợi nhuận sau thuế	532.205	768.520	44,4%	928.264
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	0	0	0	0
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (%)	25,9%	29,6%	14,3%	26,3%

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2014, 2015 và BCTC hợp nhất chưa kiểm toán ngày 30/09/2016 của Tổ Chức Niêm Yết)

7.2 Phân Tích Quản Trị Và Thảo Luận Những Nhân Tố Ảnh Hưởng Đến Hoạt Động Kinh Doanh Của Công Ty Trong Năm Báo Cáo

Năm 2015 với định hướng thay đổi kiến tạo giá trị, ANCO đã có bước đột phá trong công nghệ sản xuất thức ăn chăn nuôi, dẫn dắt cho một năm đạt nhiều thành quả mới, hoàn thành vượt trội so với 2014.

Tổng tài sản của ANCO tăng lên chủ yếu do dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và đầu tư tài sản cố định. Cụ thể, nhà máy Tiền Giang cũng đã hoàn thành và đưa vào hoạt động cuối năm 2015 với tổng giá trị đầu tư 74,34 tỷ đồng.

Vốn chủ sở hữu ANCO tăng trưởng 26% từ 2014 đến 2015. Vốn chủ sở hữu ANCO tăng do lợi nhuận giữ lại tăng và ANCO không tăng vốn điều lệ trong ba năm gần nhất.

Doanh thu thuần năm 2015 đạt 6.395 tỷ đồng, tăng 30% so với 2014. Với sự thay đổi trong quản lý, áp dụng cải tiến công thức để tăng sức cạnh tranh trên thị trường, năm 2015 ANCO đã có bước đột phá lớn trong việc tăng lợi nhuận gộp 589 tỷ đồng, tương ứng với 78% cùng kỳ năm 2014. Riêng 9 tháng đầu năm 2016 doanh thu thuần đạt 7.384 tỷ đồng, lợi nhuận gộp 1.771 tỷ đồng.

Trong năm 2015, chi phí bán hàng tăng do ANCO tăng cường các biện pháp chiết khấu bán hàng và khuyến mãi đồng thời cơ cấu lại đội ngũ bán hàng. Tính chung năm 2015, chi phí bán hàng chiếm khoảng 6,5% doanh thu thuần.

Lợi nhuận sau thuế của ANCO năm 2015 tăng 44% so với năm 2014. Các tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần, lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu đều được cải thiện đáng kể trong năm 2015 và quý 3 năm 2016. ANCO vẫn tiếp tục được hưởng lợi ích liên quan đến thuế suất khả dụng từ việc thành lập các nhà máy mới trong những năm gần đây.

8. Vị Thế Của ANCO So Với Các Doanh Nghiệp Khác Trong Cùng Ngành

8.1 Vị Thế Của Công Ty Trong Ngành

Dẫn đầu thị trường thức ăn chăn nuôi dành cho heo

Thế mạnh của ANCO là các sản phẩm thức ăn chăn nuôi dành cho heo, luôn chiếm tỷ trọng khoảng 90% sản lượng và doanh thu trong những năm gần đây. ANCO là công ty sản xuất và cung cấp thức ăn chăn nuôi cho heo lớn nhất tại Việt Nam cho thị trường ngoài gia công, chiếm khoảng 9% thị phần.

Nền tảng sản xuất hiệu quả

ANCO sở hữu nền tảng vận hành đơn giản, gọn nhẹ và hiệu quả, góp phần giảm chi phí sản xuất và chi phí giá vốn. Nhờ đó, biên lợi nhuận của ANCO cao hơn nhiều công ty trong ngành. Trong giai đoạn từ năm 2012 đến hết năm 2015, biên lợi nhuận trung bình của ANCO đạt mức 17%, cao hơn so với mức trung bình của ngành (khoảng 10 – 13%). Với nền tảng 3F đang được từng bước hoàn thiện, ANCO sẽ tiên phong trong việc thực hiện triển khai một mô hình kinh doanh độc đáo, trực tiếp vận hành và tích hợp toàn bộ chuỗi giá trị đậm động vật từ thức ăn gia súc, chăn nuôi, giết mổ đến chế biến các sản phẩm có nguồn gốc đậm động vật mang thương hiệu lớn được nhiều người tiêu dùng nhận biết.

Bộ sản phẩm đa dạng với trọng tâm vào sản phẩm có biên lợi nhuận cao

ANCO có bộ sản phẩm thức ăn đa dạng cho heo, gà và vịt. Bên cạnh đó, với từng dòng sản phẩm, ANCO đều có sản phẩm cho từng giai đoạn lớn của vật nuôi, từ giai đoạn mang thai, đẻ, nuôi con,

trường thành, v.v. Việc có bộ sản phẩm đa dạng như vậy giúp cho ANCO không những chiếm lĩnh được thị phần lớn hơn của miếng bánh ngành chăn nuôi mà còn góp phần phân tán bớt rủi ro. Bên cạnh đó, mặc dù có bộ sản phẩm đa dạng, ANCO xác định trọng tâm sản phẩm chiến lược là sản phẩm thức ăn cho heo do ở Việt Nam, thịt heo chiếm trên 70% trong tổng lượng thịt tiêu thụ. Với tổng số đầu heo cả nước trên 25 triệu con, đây là thị trường to lớn cho ngành sản xuất thức ăn cho heo. Quan trọng không kém, thức ăn cho heo luôn cho biên lợi nhuận cao hơn so với phần lớn các loại thức ăn khác. Do đó, với chiến lược tập trung vào thức ăn cho heo bên cạnh việc sở hữu bộ sản phẩm đa dạng, ANCO có thể đảm bảo việc phát triển cả quy mô và đảm bảo lợi nhuận cao.

Hệ thống phân phối rộng lớn

ANCO có hệ thống phân phối rộng lớn khắp Việt Nam với gần 2.000 đại lý và đội ngũ bán hàng chuyên nghiệp hơn 300 nhân viên phủ khắp từ Bắc xuống Nam. Việc có hệ thống phân phối rộng lớn là một trong các lợi thế rất quan trọng do đặc thù ngành chăn nuôi Việt Nam chủ yếu còn phân tán, manh mún và nhỏ lẻ.

Nền tảng hoạt động vững mạnh của Tập đoàn Masan

ANCO là công ty con của Công Ty Cổ Phần Masan Nutri-Science, một công ty hàng đầu về sản xuất thức ăn cho heo (thị trường ngoài gia công) tại Việt Nam. Ngoài ANCO, Masan Nutri-Science còn sở hữu Công Ty Cổ Phần Việt – Pháp Sản Xuất Thức Ăn Gia Súc (Proconco), công ty sở hữu thương hiệu “Con Cò” lâu đời nhất của ngành thức ăn chăn nuôi Việt Nam. MNS hiện đang là công ty lớn thứ hai về quy mô trong lĩnh vực sản xuất thức ăn chăn nuôi (sau Công Ty Cổ Phần Chăn Nuôi CP Việt Nam). Không chỉ có quy mô lớn, MNS là một trong nền tảng hoạt động vững mạnh nhất trong ngành chế biến thực phẩm có nguồn gốc từ đạm động vật, đồng thời MNS cũng nhận được rất nhiều hỗ trợ từ phía Tập đoàn Masan – một trong những tập đoàn lớn nhất trong khu vực kinh tế tư nhân của Việt Nam. Những hỗ trợ từ phía Tập đoàn Masan bao gồm tiềm năng truy cập vào nền tảng hoạt động tiêu dùng vững chắc của cả Tập đoàn Masan để đảm bảo hiệu quả chi phí cho toàn bộ chuỗi hoạt động của MNS, cộng hưởng hiệu quả với hoạt động của hệ thống phân phối toàn quốc của Công Ty Cổ Phần Hàng Tiêu Dùng Masan (Masan Consumer), các bí quyết xây dựng thương hiệu, năng lực đổi mới và hạ tầng hậu cần. Tất cả những hỗ trợ nêu trên đã tạo cho ANCO một lợi thế đáng kể so với các đối thủ. Đồng thời, sự kết hợp độc đáo giữa các lợi thế của bản thân ANCO và các hỗ trợ từ phía MNS nói riêng và Tập đoàn Masan nói chung đã xây dựng nên một nền tảng quan trọng cho ANCO đạt được mức tăng trưởng doanh thu 30% và tăng trưởng lợi nhuận sau thuế 44% năm 2015.

8.2 Triển Vọng Phát Triển Của Ngành

Tính đến quý 1 năm 2016, ngành đạm động vật tại Việt Nam đã đạt tổng quy mô thị trường trị giá 18 tỷ USD tương đương với hơn 9% GDP. Toàn bộ chuỗi giá trị trong ngành này bao gồm các sản phẩm từ thức ăn gia súc, trang trại và thực phẩm tiêu dùng cuối cùng, dưới cả hình thức tươi và chế biến. Tuy nhiên, các công ty trong ngành tại Việt Nam vẫn cần phải phát triển và mở rộng về cả quy mô sản xuất lẫn lĩnh vực kinh doanh để hiện thực hóa đầy đủ các giá trị này và đáp ứng được nhu cầu của người tiêu dùng. Cụ thể, Việt Nam đang được Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hiệp Quốc (FAO) xếp hạng ở vị trí thứ tư trong khu vực ASEAN về mức tiêu thụ thịt, trung bình gần 35kg thịt xê/người/năm. Tuy nhiên con số này còn thấp hơn nhiều so với các quốc gia khác như Trung Quốc (60 kg), Hàn Quốc (65 kg), EU (75 kg) và Mỹ (hơn 100 kg) (Theo số liệu Tổng Cục Thống Kê (GSO)). Với sự gia tăng dân số và cải thiện thu nhập trên đầu người, nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm có nguồn gốc đạm động vật của Việt Nam được dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng trong tương lai, góp phần tạo điều kiện cho ngành chăn nuôi và thức ăn chăn nuôi công nghiệp tiếp tục phát triển.

Mặc dù ngành đạm động vật Việt Nam có quy mô lớn, tính cạnh tranh và hiệu quả của ngành vẫn còn thấp. Nguyên nhân là do ngành đạm động vật còn nhỏ lẻ, phân mảnh, hoạt động thiếu hiệu quả và đạt năng suất thấp hơn so với các nước phát triển. Cụ thể, người chăn nuôi ở Việt Nam cần bình quân 3,5-4,0 kg thức ăn để sản xuất được 1 kg thịt, so với mức 2,5 kg tại Mỹ. Kết quả là người tiêu dùng Việt

Nam phải trả mức giá gấp rưỡi hoặc gấp đôi cho các sản phẩm động vật so với Mỹ trong khi mức lương trung bình chỉ bằng 1/10 người Mỹ.

Hiện nay có hơn 200 nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi, phần lớn có quy mô nhỏ lẻ. Thức ăn công nghiệp chỉ chiếm 50-60% tổng sản lượng thức ăn chăn nuôi. Thêm vào đó, có trên 9 triệu nông hộ chăn nuôi trong khi chỉ gần 18.000 trang trại chăn nuôi hoạt động chăn nuôi công nghiệp. Tính nhỏ lẻ của ngành động vật tại Việt Nam cũng đang tạo đà cho nhiều thương vụ hợp nhất, mua bán và sáp nhập. Chính phủ đã triển khai nhiều chiến lược hỗ trợ mạnh mẽ để phát triển ngành chăn nuôi và tích tụ quy mô. Quy mô sẽ trực tiếp nâng cao năng suất chăn nuôi, giúp cải thiện lợi nhuận trong toàn bộ chuỗi giá trị và khiến cho các sản phẩm động vật có mức giá phải chăng hơn. Tương lai với các hiệp định thương mại tự do như Hiệp Định TPP và các hiệp định thương mại tự do của ASEAN bắt đầu có hiệu lực sẽ khiến cho nhiều công ty không có lợi thế cạnh tranh tiếp tục bị đào thải. Do đó, xu thế mua bán sáp nhập trong ngành thức ăn chăn nuôi sẽ là cơ hội lớn cho các công ty có tiềm lực tài chính, quy mô lớn, năng lực quản trị mạnh tiếp tục vươn lên dẫn đầu thị trường. Quy mô sẽ trực tiếp nâng cao năng suất chăn nuôi, giúp cải thiện lợi nhuận trong toàn bộ chuỗi giá trị và khiến cho các sản phẩm động vật có mức giá phải chăng hơn. (Nguồn: Bộ Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn, Báo cáo phân tích công ty chứng khoán).

8.3 So Sánh Về Tình Hình Tài Chính Và Hoạt Động Doanh Kinh Của Các Doanh Nghiệp Trong Cùng Ngành

Đơn vị: triệu VND

Tên doanh nghiệp	Tổng tài sản tại ngày 31/12/2015	Vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2015	Doanh thu thuần năm 2015	Lợi nhuận sau thuế năm 2015
Công ty Cổ phần Dinh dưỡng Nông nghiệp Quốc Tế	3.801.582	2.596.125	6.394.666	768.520
Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam (DBC)	4.320.781	1.853.392	4.423.371	187.005
Công ty Cổ phần Thức ăn Chăn nuôi Việt Thắng (VTF)	3.449.801	1.099.816	5.504.649*	150.929*
Công ty Cổ phần Hùng Vương (HVG)	15.754.788	2.743.330	17.920.847*	200.395*

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2015 của ANCO; BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2015 và BCTC hợp nhất chưa soát xét quý 1 năm 2016 đã công bố của các công ty cùng ngành hiện đang niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

* Kết quả tổng hợp BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2015 và BCTC hợp nhất chưa soát xét quý 1 năm 2016 do doanh nghiệp áp dụng niên độ kế toán bắt đầu từ ngày 1/10 hàng năm và kết thúc vào ngày 30/9 năm liền kề sau

8.4 Đánh Giá Về Sự Phù Hợp Định Hướng Phát Triển Của Công Ty Với Định Hướng Của Ngành, Chính Sách Của Nhà Nước, Và Xu Thế Chung Trên Thế Giới

Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam trong vài năm gần đây khá ổn định và có dấu hiệu tăng trưởng tích cực. Một nền kinh tế phát triển lành mạnh là điều kiện tất yếu cho các ngành nghề phát triển cùng nhịp, trong đó có ngành hàng tiêu dùng nói chung và ngành động vật nói riêng. ANCO, với chiến lược phát triển tập trung vào mô hình 3F độc đáo sẽ có cơ hội để biến thách thức của thị trường thành những thành công của ANCO và thực hiện mục tiêu dẫn đầu trong việc cung cấp cho người tiêu dùng Việt Nam những sản phẩm có chất lượng.

9. Chính Sách Đối Với Người Lao Động

Tại thời điểm 30 tháng 9 năm 2016, ANCO có khoảng 1.000 nhân viên. Mỗi bộ phận đầu tư vào các chương trình giáo dục và đào tạo liên tục cho người lao động. Các chương trình này cung cấp cho mỗi nhân viên một cơ hội để nâng cao kỹ năng và kiến thức của mình. Ngoài ra, mỗi nhà máy của chúng tôi cung cấp bản hướng dẫn cụ thể cho người lao động, phụ thuộc vào vai trò của người lao động đó.

10. Chính Sách Phân Chia Lợi Nhuận

Chính sách cổ tức của ANCO được quyết định bởi đại hội đồng cổ đông công ty. ANCO và các công ty con sẽ không thực hiện phân chia lợi nhuận và/hoặc chi trả cổ tức nếu không đủ nguồn tài chính để chi trả theo quy định của pháp luật. Chính sách phân chia lợi nhuận và/hoặc chi trả cổ tức cần phải dựa trên tính toán nhu cầu vốn cho hoạt động, các kế hoạch đầu tư, tình hình tài chính, nhu cầu tiền mặt và các nhân tố khác.

Khoản phân chia lợi nhuận hoặc cổ tức có thể được chi trả bằng tiền mặt, cổ phiếu hoặc tài sản khác được chấp thuận tương ứng bởi đại hội đồng cổ đông đối với ANCO và bởi chủ sở hữu đối với các công ty con trong nhóm ANCO. Nếu khoản phân chia lợi nhuận hoặc cổ tức được thanh toán bằng tiền mặt, đồng tiền thanh toán sẽ là VND.

11. Chính Sách Vay Nợ Trong Thời Hạn Trái Phiếu, Thứ Tự Ưu Tiên Thanh Toán Của Trái Phiếu Trong Danh Mục Nợ Của Tổ Chức Niêm Yết

11.1 Chính Sách Vay Nợ Trong Thời Hạn Trái Phiếu

Trái Phiếu được phát hành nhằm huy động vốn cho các mục đích sau của Tổ Chức Niêm Yết:

- Tăng quy mô vốn hoạt động của Tổ Chức Niêm Yết (bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc Tổ Chức Niêm Yết mua cổ phần (bao gồm cả cổ phần phát hành mới và cổ phần đã phát hành) hoặc phân vốn góp trong các Công Ty Con của Tổ Chức Niêm Yết và các công ty khác);
- Đầu tư vào các chương trình dự án của Tổ Chức Niêm Yết (bao gồm nhưng không giới hạn bởi các dự án được phát triển bởi các Công Ty Con của Tổ Chức Niêm Yết); và
- cơ cấu lại một phần hoặc toàn bộ các khoản nợ hiện hữu của Tổ Chức Niêm Yết (bao gồm cả các khoản nợ của Tổ Chức Niêm Yết tại các Công Ty Con và công ty liên kết của Tổ Chức Niêm Yết).

Trên cơ sở nhu cầu vốn cho các dự án đang thực hiện và sẽ triển khai và trên cơ sở tự cân đối nguồn vốn, Tổ Chức Niêm Yết có thể sẽ cần huy động thêm vốn dưới hình thức phát hành trái phiếu riêng lẻ hoặc phát hành trái phiếu ra công chúng hoặc các hình thức khác phù hợp với quy định của pháp luật.

11.2 Thứ Tự Ưu Tiên Thanh Toán Của Trái Phiếu Trong Danh Mục Nợ Của Tổ Chức Niêm Yết

Trái Phiếu xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Tổ Chức Niêm Yết, có thứ tự thanh toán ngang bằng với các nghĩa vụ chung không phải là nợ thứ cấp và được bảo đảm khác (dù là nghĩa vụ hiện tại hay tương lai) của Tổ Chức Niêm Yết (trừ các trường hợp ưu tiên thanh toán bắt buộc theo quy định của pháp luật). Các Trái Phiếu có các quyền, lợi ích ngang nhau và không Trái Phiếu nào có bất kỳ quyền ưu tiên nào so với bất kỳ Trái Phiếu nào khác vì bất kỳ lý do nào.

Khi thanh lý tài sản của Tổ Chức Niêm Yết nhằm mục đích giải thể hay phá sản Tổ Chức Niêm Yết, Trái Phiếu có thứ tự ưu tiên thanh toán sau các nghĩa vụ nợ đối với người lao động và Nhà nước nhưng trước so với các khoản phân chia cho cổ đông của Tổ Chức Niêm Yết. Trong trường hợp giá trị tài sản không đủ để thanh toán các nghĩa vụ nợ và các nghĩa vụ tài chính khác của Tổ Chức Niêm Yết, từng đối tượng cùng một thứ tự ưu tiên được thanh toán theo tỷ lệ phần trăm tương ứng với số nợ.

12. Tình Hình Hoạt Động Tài Chính

12.1 Tình Hình Hoạt Động Tài Chính

12.1.1 Trích khấu hao tài sản cố định

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định hữu hình. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

- Nhà cửa và vật kiến trúc: 4 - 20 năm
- Máy móc và thiết bị: 3 - 15 năm
- Phương tiện vận chuyển: 5 - 10 năm
- Đồ đạc và trang bị văn phòng: 3 - 5 năm

12.1.2 Mức lương bình quân

Mức thu nhập bình quân của cán bộ công nhân viên của Tổ Chức Niêm Yết tại thời điểm 30/9/2016 là 15.000.000 VND (mười lăm triệu Đồng)/người/tháng, đạt mức tương đương với các doanh nghiệp khác trong cùng lĩnh vực.

12.1.3 Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Tính đến thời điểm ngày 30 tháng 9 năm 2016, chúng tôi và các công ty con đã thanh toán đầy đủ và đúng hạn tất cả các khoản nợ đến hạn.

12.1.4 Các khoản phải nộp theo quy định của pháp luật

Các loại thuế, bảo hiểm phải nộp theo luật định đã được Tổ Chức Niêm Yết thực hiện kê khai theo đúng các quy định hiện hành và được thanh toán cho cơ quan thuế đúng hạn. Tại thời điểm ngày 30 tháng 9 năm 2016, chúng tôi và các công ty con không vi phạm bất kỳ nghĩa vụ thuế nào.

12.1.5 Trích lập các quỹ theo quy định

Việc trích lập các quỹ được Tổ Chức Niêm Yết thực hiện đầy đủ theo các quy định hiện hành.

12.1.6 Tổng dư nợ

Tại thời điểm 30 tháng 9 năm 2016, số dư các khoản vay của Tổ Chức Niêm Yết và các Công ty con như sau: (i) vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn là 1.688 tỷ đồng; và (ii) vay và nợ thuê tài chính dài hạn là 2.279 tỷ đồng. Trong đó, ANCO và các công ty con không có bất kỳ khoản nợ quá hạn nào.

Bảng dưới đây liệt kê chi tiết các khoản nợ của chúng tôi đến thời điểm ngày 30 tháng 9 năm 2016:

(i) Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn:

Khoản vay	Dư nợ tại ngày 31/12/2015	Dư nợ tại ngày 30/9/2016	Thời hạn vay
Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam	177.816.738.894 VND	1.564.946.767.747 VND	3 tháng
Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	-	88.825.907.828 VND	3 tháng
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam	-	34.404.934.034 VND	1 tháng

Tại thời điểm 31/12/2014, Công Ty không có dư nợ ngắn hạn

(ii) Vay và nợ thuê tài chính dài hạn:

Khoản vay	Dư nợ tại ngày 30/9/2016	Thời hạn vay
Công Ty Cổ Phần Việt – Pháp Sản Xuất Thức Ăn Gia Súc	323.000.000.000 VND	24 tháng
Trái phiếu trong nước phát hành ngày 1/9/2016	2.000.000.000.000 VND	60 tháng

Tại thời điểm 31/12/2014 và 31/12/2015 Công Ty không có dư nợ dài hạn

Tại thời điểm 30/9/2016, vốn điều lệ của ANCO vẫn duy trì ở mức 200 tỷ đồng tuy nhiên vốn chủ sở hữu của chúng tôi đã đạt 3.524 tỷ đồng, chủ yếu là từ khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. Khả năng hoàn thành các nghĩa vụ tài chính liên quan đến nguồn vốn vay của ANCO trong giai đoạn 2016 – 2021 được đánh giá ở mức khá do:

- ANCO có khả năng đáp ứng đầy đủ các nghĩa vụ thanh toán gốc và lãi của các khoản vay cho từng năm, chi tiết theo kế hoạch bố trí nguồn vốn tại phương án phát hành Trái Phiếu đính kèm Nghị quyết 09/2016/NQ-HĐQT ngày 29 tháng 8 năm 2016 của Hội Đồng Quản Trị Tổ Chức Niêm Yết;
- ANCO là công ty có chỉ số lợi nhuận cao nhất trong ngành thức ăn chăn nuôi. ANCO có thế mạnh về nghiên cứu phát triển công thức để đảm bảo chi phí nguyên vật liệu thấp nhất, bộ sản phẩm chủ yếu là thức ăn chăn nuôi dành cho heo với biên lợi nhuận cao hơn gia cầm và thủy sản và hệ thống sản xuất quản lý hiệu quả. Thức ăn cho heo chiếm gần 70% nhu cầu thức ăn chăn nuôi ở Việt Nam. Tất cả các lý do này giúp cho ANCO có được một dòng tiền ổn định, đặc biệt sau khi Công Ty hoàn thiện chuỗi giá trị 3F và đảm bảo tích lũy cho việc trả nợ gốc và lãi từ 2016 trở đi ở mức tốt.

12.1.7 Tổng công nợ

Các khoản phải thu:

Đơn vị: triệu VND

Khoản mục	31/12/2014	31/12/2015	30/09/2016
Các khoản phải thu ngắn hạn	276.684	1.087.191	609.464
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	156.201	273.343	574.272
Trả trước cho người bán ngắn hạn	99.668	24.841	32.916
Phải thu về cho vay ngắn hạn	-	730.000	-
Phải thu ngắn hạn khác	21.672	63.471	8.478
Dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi	(857)	(4.464)	(6.202)
Các khoản phải thu dài hạn	-	-	2.310.529
Phải thu về cho vay dài hạn	-	-	2.235.574
Phải thu dài hạn khác	-	-	74.955

Các khoản phải trả:

Đơn vị: triệu VND

Khoản mục	31/12/2014	31/12/2015	30/09/2016
Nợ ngắn hạn	702.104	1.159.282	3.297.161
Phải trả người bán ngắn hạn	309.687	360.500	805.651
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	5.393	8.774	6.019
Thuế phải nộp Nhà nước	47.821	62.806	50.778
Phải trả người lao động	27.662	86.049	108.947
Chi phí phải trả ngắn hạn	308.578	446.701	635.594
Phải trả ngắn hạn khác	2.956	16.628	1.986

Vay ngắn hạn	-	177.817	1.688.178
Quỹ khen thưởng phúc lợi	7	7	7
Nợ dài hạn	65.694	46.175	2.324.225
Chi phí phải trả dài hạn	65.694	46.175	21.414
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-	2.279.308*
Phải trả dài hạn khác			23.503

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2014, 2015 và BCTC hợp nhất chưa soát xét ngày 30/9/2016 của Tổ Chức Niêm Yết)

* Khoản vay và nợ thuê tài chính dài hạn đã được điều chỉnh cho việc phân bổ chi phí bảo lãnh phát hành

12.2 Chỉ Tiêu Tài Chính

	2014	2015	30/09/2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Tỷ số thanh toán hiện hành:			
Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn	3,5	2,7	1,1
Tỷ số thanh toán nhanh:			
(Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn	2,5	2,0	0,7
2. Chỉ số về cơ cấu vốn			
Nợ vay* / Tổng tài sản	0,0%	4,7%	43,9%
Nợ vay / Vốn chủ sở hữu**	0,0%	7,0%	112,6%
3. Chỉ số về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân	6,0	6,4	5,4
Vòng quay tổng tài sản:			
Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân	1,9	1,9	1,1
4. Chỉ số về khả năng sinh lời			
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	11,4%	14,4%	24,0%
Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	10,8%	12,0%	12,6%
Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân**	29,7%	33,0%	30,3%
Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản bình quân	20,5%	23,2%	14,4%

* Nợ vay là tổng cộng của các khoản vay ngắn hạn và dài hạn.

** Vốn chủ sở hữu theo chuẩn mực kế toán Việt Nam được ban hành bởi Bộ Tài chính.

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015, các hệ số về khả năng thanh toán của Tổ Chức Niêm Yết giảm so với cùng kỳ năm ngoái. Hệ số thanh toán ngắn hạn giảm từ 3,5 lần xuống 2,7 lần, trong khi hệ số thanh toán nhanh giảm từ 2,5 lần xuống còn 2,0 lần. Đến thời điểm 30/09/2016 các hệ số này tiếp tục giảm xuống lần lượt với hệ số thanh toán ngắn hạn là 1,1 lần và hệ số thanh toán nhanh là 0,7 lần. Nguyên nhân chủ yếu là do tỷ lệ tăng nợ ngắn hạn lớn hơn tỷ lệ tăng tài sản ngắn hạn của Tổ Chức Niêm Yết, tuy nhiên vẫn bảo đảm khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của Tổ Chức Niêm Yết.

Hệ số Nợ/Tổng tài sản và hệ số Nợ/Vốn của các nhà đầu tư hệ số đang có xu hướng tăng dần qua các năm, nhưng vẫn ở mức thấp so với các doanh nghiệp hoạt động trong cùng ngành.

Tốc độ luân chuyển hàng hóa và tài sản của Tổ Chức Niêm Yết năm 2015 tương đối không đổi so với năm 2014. Tuy nhiên đến 30/09/2016, vòng quay hàng tồn kho giảm từ 6,4 vòng/năm xuống 5,4 vòng/năm, nguyên nhân là do hàng tồn kho tại thời điểm 30/09/2016 có tỷ lệ tăng cao hơn tỷ lệ tăng doanh thu. Vòng quay tổng tài sản cũng giảm từ 1,9 vòng/năm xuống 1,1 vòng/năm, nguyên nhân là do tăng mạnh trong tổng tài sản chủ yếu là tăng ở khoản mục các khoản đầu tư tài chính dài hạn (Khoản đầu tư 2.135 tỷ vào Vissan).

Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời có xu hướng tăng từ năm 2014, chủ yếu do tỷ trọng giá vốn hàng bán trên doanh thu giảm dần cùng với việc doanh thu tăng dẫn đến lợi nhuận sau thuế của Công Ty tăng đều qua các năm.

13. Hội Đồng Quản Trị, Ban Giám Đốc, Ban Kiểm Soát, Kế Toán Trưởng

Hội Đồng Quản Trị

Bảng dưới đây thể hiện thông tin về HĐQT của Tổ Chức Niêm Yết:

Tên	Số CMND/Hộ chiếu	Tuổi	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Phạm Trung Lâm	024799922	43	Chủ Tịch	31/5/2016
Ông Danny Lê	506061835	32	Thành Viên	31/5/2016
Ông Trần Phương Bắc	022762313	42	Thành Viên	31/5/2016

Kinh nghiệm và chuyên môn của các thành viên HĐQT của Tổ Chức Niêm Yết:

1. Ông Phạm Trung Lâm – Chủ tịch

- Họ và tên: Phạm Trung Lâm
- Giới tính: Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử Nhân Quản Trị Kinh Doanh
- Quá trình công tác:
 - Từng giữ rất nhiều vị trí cấp cao trong các công ty sau: Vietbev (Tổng Giám Đốc), Masan Consumer (Phó Tổng Giám Đốc phụ trách kinh doanh), Nestle VN (Giám Đốc Kinh Doanh kênh Siêu thị), Unilever VN (Giám Đốc Kinh Doanh khu vực miền Trung)
 - Từ ngày 31 tháng 5 năm 2016 đến nay ông Lâm làm việc tại ANCO.
- Chức vụ công tác hiện nay tại Tổ Chức Niêm Yết: Chủ Tịch HĐQT đồng thời kiêm Tổng Giám Đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
 - Chủ tịch công ty của 5 công ty con do ANCO sở hữu 100%;
 - Phó Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT của MNS;
 - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc của Proconco;
 - Thành viên HĐQT của Vissan;
 - Chủ tịch HĐQT của MNF;
 - Chủ tịch công ty của Công ty TNHH Masan Nutri-Farm (N.A);
 - Chủ tịch công ty của 3 công ty con do Proconco làm chủ sở hữu 100%.
- Số CP nắm giữ (tại thời điểm ngày 30/09/2016): 0 cổ phần
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Lợi ích liên quan tới Tổ Chức Niêm Yết: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không
- Các khoản nợ đối với Tổ Chức Niêm Yết: Không

2. Ông **Danny Lê** – Thành viên

- Họ và tên: Danny Lê
- Giới tính: Nam
- Quốc tịch: Mỹ
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp trường Bowdoin College năm 2006, chuyên ngành chính Xã hội học và chuyên ngành phụ Kinh tế học
- Quá trình công tác:
 - Từ 2006 – 2010: Công tác tại Morgan Stanley với vị trí Chuyên viên phân tích của bộ phận Ngân hàng đầu tư
 - Từ 2010 – nay: Làm việc tại Tập đoàn Masan
- Chức vụ công tác hiện nay tại Tổ Chức Niêm Yết: Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
 - Tổng Giám đốc của MNS
 - Giám đốc phòng Business Development của Tập đoàn Masan
- Số CP nắm giữ (tại thời điểm ngày 30/09/2016): 0 cổ phần
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Lợi ích liên quan tới Tổ Chức Niêm Yết: Không
- Các khoản nợ đối với Tổ Chức Niêm Yết: Không

3. Ông **Trần Phương Bắc** – Thành viên

- Họ và tên: Trần Phương Bắc
- Giới tính: Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật từ Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, Thạc sỹ Luật từ Đại học Groningen (Hà Lan)
- Quá trình công tác:
 - Trước khi gia nhập Tập đoàn Masan: ông Bắc có hơn 19 năm kinh nghiệm làm luật sư tại Công ty Luật Việt, Công ty Quản lý Quỹ Prudential Việt Nam, Công ty Unilever Việt Nam và giảng viên Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh
 - Từ năm 2013 đến nay: ông Bắc làm việc tại Tập đoàn Masan
- Chức vụ công tác hiện nay tại Tổ Chức Niêm Yết: Thành viên HĐQT

Chức Niêm Yết:

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
 - Chủ tịch HĐQT và Giám đốc công ty của Shika;
 - Chủ tịch công ty của Kenji;
 - Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc của Meiji;
 - Giám đốc công ty của MNF.
- Số CP nắm giữ (tại thời điểm ngày 30/09/2016): 0 cổ phần
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Lợi ích liên quan tới Tổ Chức Niêm Yết: Không
- Các khoản nợ đối với Tổ Chức Niêm Yết: Không

Thành viên Hội Đồng Quản Trị - Quan Hệ Gia Đình

Không có thành viên HĐQT nào của Tổ Chức Niêm Yết là người có liên quan với nhau, hoặc là người có liên quan đối với bất kỳ thành viên nào của Ban Kiểm Soát, Ban Giám Đốc và Kế Toán Trưởng của Tổ Chức Niêm Yết.

Ban Kiểm Soát

Bảng dưới đây thể hiện thông tin về Ban Kiểm Soát của Tổ Chức Niêm Yết:

Tên	Số CMND/Hộ chiếu	Tuổi	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Đoàn Thị Mỹ Duyên	215000512	31	Trưởng Ban Kiểm Soát	31/5/2016
Đào Thị Mai Hoa	012524657	31	Thành Viên	31/5/2016
Đặng Ngọc Cả	023760701	33	Thành Viên	31/5/2016

Kinh nghiệm và chuyên môn của các thành viên Ban Kiểm Soát của Tổ Chức Niêm Yết:

1. Bà **Đoàn Thị Mỹ Duyên** – Trưởng Ban Kiểm Soát

- Họ và tên: Đoàn Thị Mỹ Duyên
- Giới tính: Nữ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, thành viên của Hiệp hội Kế toán Công chứng Vương quốc Anh.
- Quá trình công tác:
 - Trước khi gia nhập Masan, bà Duyên là Phó phòng kiểm toán tại KPMG Việt Nam từ tháng 8/2007 cho tới tháng 7/2011
 - Từ tháng 7/2012 đến nay bà Duyên làm việc tại Tập đoàn Masan hiện bà đang giữ vị trí Kế toán trưởng của Tập đoàn Masan
- Chức vụ công tác hiện nay tại Tổ Chức Niêm Yết: Trưởng ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: - Thành viên ban kiểm soát của Proconco;

- khác:
- Thành viên ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Hàng Tiêu Dùng Masan;
 - Thành viên ban kiểm soát của Vissan;
 - Trưởng ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Tài nguyên Masan;
 - Trưởng ban kiểm soát của MNS.
- Số CP nắm giữ (tại thời điểm ngày 30/09/2016): 0 cổ phần
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
 - Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không
 - Hành vi vi phạm pháp luật: Không
 - Lợi ích liên quan tới Tổ Chức Niêm Yết: Không
 - Các khoản nợ đối với Tổ Chức Niêm Yết: Không

2. Bà Đào Thị Mai Hoa – Thành viên

- Họ và tên: Đào Thị Mai Hoa
- Giới tính: Nữ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp trường Đại học Quốc gia Singapore năm 2007, chuyên ngành Tài chính.
- Quá trình công tác:
 - Trước khi gia nhập Tập đoàn Masan, bà Hoa làm cho Công Ty Bất Động Sản Savills với vai trò Chuyên viên phân tích cao cấp của bộ phận Định giá và Tư vấn.
 - Từ năm 2012 đến nay bà Hoa làm việc tại Tập đoàn Masan, hiện bà đang giữ vị trí Chuyên viên cấp cao của bộ phận Business Development của Tập đoàn Masan
- Chức vụ công tác hiện nay tại Tổ Chức Niêm Yết: Thành viên ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
 - Chuyên viên cấp cao bộ phận Business Development của Tập đoàn Masan;
 - Thành viên ban kiểm soát của MNS;
 - Thành viên ban kiểm soát của Proconco.
- Số CP nắm giữ (tại thời điểm ngày 30/09/2016): 0 cổ phần
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Lợi ích liên quan tới Tổ Chức Niêm Yết: Không
- Các khoản nợ đối với Tổ Chức Niêm Yết: Không

3. Ông Đặng Ngọc Cả – Thành viên

- Họ và tên: Đặng Ngọc Cả
- Giới tính: Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh.
- Quá trình công tác:
 - Từ năm 2006 đến 2008 ông Cả làm trợ lý luật sư cho công ty Luật Việt Advocates and Solicitors
 - Từ năm 2008 đến tháng 7 năm 2009, ông Cả làm chuyên viên cho công ty luật Allens Arthur Robinson - Chi Nhánh Thành phố Hồ Chí Minh
 - Từ tháng 8 năm 2009 đến nay, ông Cả làm việc tại Tập đoàn Masan với vị trí chuyên viên pháp lý
- Chức vụ công tác hiện nay tại Tổ Chức Niêm Yết: Thành viên ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
 - Chuyên viên pháp lý của Tập đoàn Masan;
 - Kiểm soát viên Kenji;
 - Thành viên ban kiểm soát của Proconco;
 - Thành viên HĐQT Shika;
 - Thành viên HĐQT của Meiji;
 - Thành viên ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Tầm nhìn Masan.
- Số CP nắm giữ (tại thời điểm ngày 30/09/2016): 0 cổ phần
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Lợi ích liên quan tới Tổ Chức Niêm Yết: Không
- Các khoản nợ đối với Tổ Chức Niêm Yết: Không

Thành viên Ban Kiểm Soát - Quan hệ gia đình

Không có thành viên Ban Kiểm Soát nào của Tổ Chức Niêm Yết là người có liên quan với nhau, hoặc là người có liên quan đối với bất kỳ thành viên nào của HĐQT, Ban Giám Đốc và Kế Toán Trưởng của Tổ Chức Niêm Yết.

Ban Giám Đốc

Bảng sau đây tổng hợp các thông tin về các thành viên Ban Giám Đốc của Tổ Chức Niêm Yết:

Tên	Số CMND/Hộ chiếu	Tuổi	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Phạm Trung Lâm	024799922	43	Tổng Giám Đốc	03/8/2015
Ernest Vijyakumar Richards	A37360541	64	Giám Đốc Vận hành	27/5/2016

Kinh nghiệm và chuyên môn của các thành viên Ban Giám Đốc của Tổ Chức Phát Hành:

1. Ông **Phạm Trung Lâm** - Vui lòng tham khảo thông tin tại phần “Hội Đồng Quản Trị”.
2. Ông **Ernest Vijyakumar Richards** – Giám Đốc Vận Hành
 - Họ và tên: **Ernest Vijyakumar Richards**
 - Giới tính: Nam
 - Quốc tịch: Malaysia
 - Trình độ văn hóa: 12/12
 - Trình độ chuyên môn: Cử Nhân Kế Toán Tài Chính và Cao Học Quản Trị Kinh Doanh (MBA).
 - Quá trình công tác:
 - Nắm giữ vị trí Giám đốc vận hành của ANCO từ tháng 5 năm 2016.
 - Chức vụ công tác hiện nay tại Tổ Chức Niêm Yết: Giám Đốc Vận Hành
 - Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Giám Đốc Vận Hành Proconco
 - Số CP nắm giữ (tại thời điểm ngày 30/09/2016): 0 cổ phần
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
 - Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không
 - Hành vi vi phạm pháp luật: Không
 - Lợi ích liên quan tới Tổ Chức Niêm Yết: Không
 - Các khoản nợ đối với Tổ Chức Niêm Yết: Không

Thành viên Ban Giám Đốc – Quan hệ gia đình

Không có thành viên Ban Giám Đốc nào của Tổ Chức Niêm Yết là người có liên quan với nhau, hoặc là người có liên quan đối với bất kỳ thành viên nào của HĐQT, Ban Kiểm Soát và Kế Toán Trưởng của Tổ Chức Niêm Yết.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Tổ Chức Niêm Yết của các thành viên Ban Giám Đốc

Tại ngày 30 tháng 9 năm 2016, không có thành viên Ban Giám Đốc hoặc bất kỳ người có liên quan nào của các thành viên Ban Giám Đốc đang nắm giữ cổ phần của Tổ Chức Niêm Yết.

Kế Toán Trưởng

Bà **Nguyễn Thị Thanh Tâm** chứng minh nhân dân số 025791351 (51 tuổi) được bổ nhiệm vào vị trí Kế Toán Trưởng của ANCO từ ngày 31 tháng 8 năm 2015.

1. Bà **Nguyễn Thị Thanh Tâm** – Thành viên
 - Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh Tâm
 - Giới tính: Nữ
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Trình độ văn hóa: 12/12
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân của trường Đại học Kinh Tế Thành phố Hồ Chí Minh (khoa Kế Toán Tài Chính).

- Quá trình công tác:
 - Được bổ nhiệm vào vị trí Kế Toán Trưởng của ANCO từ ngày 31 tháng 8 năm 2015
- Chức vụ công tác hiện nay tại Tổ Kế toán trưởng
Chức Niêm Yết:
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số CP nắm giữ (tại thời điểm ngày 30/09/2016): 0 cổ phần
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Lợi ích liên quan tới Tổ Chức Niêm Yết: Không
- Các khoản nợ đối với Tổ Chức Niêm Yết: Không

Kế Toán Trưởng – Quan hệ gia đình

Kế Toán Trưởng không có liên quan với bất kỳ thành viên nào của HĐQT, Ban Giám Đốc và Ban Kiểm Soát của Tổ Chức Niêm Yết.

14. Tài Sản (nhà máy, tài sản thuộc sở hữu của Tổ Chức Niêm Yết)

Bảng dưới đây liệt kê các tài sản cố định của ANCO tại thời điểm 30 tháng 9 năm 2016.

Loại TS	Tên nhà máy	Địa điểm	Diện tích (m ²)	Diện tích sử dụng (m ²)
Nhà xưởng + Văn phòng	ANCO Đồng Nai	Trảng Bom, Đồng Nai	33.300	33.300
Nhà xưởng + Văn phòng	ANCO Hà Nam	Duy Tiên, Hà Nam	20.000	20.000
Nhà xưởng + Văn phòng	ANCO Vĩnh Long	Long Hồ, Vĩnh Long	30.000	30.000
Nhà xưởng + Văn phòng	ANCO Thái Nguyên	Thái Nguyên	27.943	27.943
Nhà xưởng + Văn phòng	ANCO Tiền Giang	Long Giang, Tiền Giang	30.000	30.000
Nhà xưởng + Văn phòng	ANCO Hậu Giang	Tân Phú Thạnh, Hậu Giang	50.370	50.370
Nhà xưởng + Văn phòng	ANCO Nghệ An	Nghi Lộc, Nghệ An	37.000	37.000
Đất	ANCO Bình Định	KCN Nhơn Hội – Khu A, Tp. Quy Nhơn, Bình Định	40.095	.
			268.708	228.613

15. Kế Hoạch Sản Xuất Kinh Doanh Và Chỉ Tiêu Lợi Nhuận Năm Tiếp Theo

	Ước đạt năm 2016	Tăng trưởng (so với 2015)	Chỉ tiêu năm 2017
Doanh thu thuần (tỷ VND)	10.000 - 10.500	65%	14.500 – 15.000
Lợi nhuận sau thuế (tỷ VND)	1.150 - 1.250	62%	1.400 – 1.600

Vốn chủ sở hữu (tỷ VND)	3.000 – 3.500	20%	3.200 – 3.800
Tỉ lệ LNST/Doanh thu (%)	12%		10% - 11%
Tỉ lệ LNST/Vốn chủ sở hữu (%)	40%		42% - 45%

Cơ sở để đạt kế hoạch

Chúng tôi lạc quan về triển vọng kinh doanh của Công Ty trong năm 2017. Với nhu cầu tiêu thụ thịt tiếp tục tăng và xu hướng chuyển dịch từ chăn nuôi nhỏ lẻ sang chăn nuôi công nghiệp tiếp tục diễn ra, thị trường thức ăn chăn nuôi năm 2017 được kỳ vọng tiếp tục phát triển. Với mạng lưới phân phối rộng khắp, chất lượng sản phẩm được khẳng định và nền tảng hoạt động chiến lược, chúng tôi tin rằng Công ty sẽ tiếp tục tăng trưởng mạnh trong năm 2017. Đặc biệt, với thành công ban đầu của sản phẩm Bio-zeem, chúng tôi đã tạo niềm tin trên thị trường chăn nuôi và cho thấy chiến lược tập trung sáng tạo sản phẩm của chúng tôi đang phát huy hiệu quả. Mặc dù chỉ được tung ra thị trường từ tháng 6 năm 2015, sản phẩm Bio-zeem đã giúp ANCO tăng mạnh sản lượng bán thức ăn cho heo. Năm 2016, sản xuất và kinh doanh thức ăn heo của ANCO tăng trưởng hơn 55% so với năm 2015. Sản phẩm Bio-zeem vừa được đưa ra thị trường đã được người chăn nuôi Việt Nam đón nhận một cách khả quan - có tới 95% các hộ dùng thử đã chuyển sang dùng luôn (theo khảo sát do công ty Nielsen thực hiện tại 46 tỉnh trong tháng 2 và tháng 3 năm 2016, trên 850 người nuôi heo đã dùng thử cám có Bio-zeem từ tháng 7 đến tháng 12 năm 2015). Biên lợi nhuận thuần được dự báo sẽ giảm so với năm 2016 do chi phí tài chính sẽ tăng nếu ANCO sử dụng nguồn vốn vay để tài trợ các kế hoạch đầu tư của công ty.

16. Đánh Giá Của Tổ Chức Tư Vấn Về Kế Hoạch Lợi Nhuận Và Cổ Tức Của Tổ Chức Niêm Yết

Kế hoạch lợi nhuận của Tổ Chức Niêm Yết được đưa ra trên cơ sở các dự báo về kinh tế nói chung, các rủi ro dự đoán cũng như thực trạng và triển vọng kinh doanh của Tổ Chức Niêm Yết nói riêng. Trên cơ sở phân tích kết quả hoạt động kinh doanh mà Tổ Chức Niêm Yết đã đạt được trong việc sản xuất và kinh doanh phân phối thức ăn chăn nuôi qua các năm, kế hoạch mở rộng và phát triển cũng như tình hình tài chính khả quan của Tổ Chức Niêm Yết, Tổ Chức Tư Vấn Niêm Yết nhận thấy khả năng đạt được kế hoạch lợi nhuận năm 2017 như đã đề ra ở mục trên của Tổ Chức Niêm Yết là khả thi nếu không gặp phải những rủi ro bất khả kháng.

Tổ Chức Niêm Yết dự kiến sử dụng dòng tiền thuần thu được từ hoạt động kinh doanh của mình để cân đối trả nợ lãi và gốc Trái Phiếu. Theo kế hoạch kinh doanh, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp Nhà Nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán các nợ lãi và gốc đến hạn, bao gồm các khoản nợ đã phát sinh và các Trái Phiếu niêm yết. Tổ Chức Tư Vấn Niêm Yết nhận thấy rằng kế hoạch và khả năng thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu của Tổ Chức Niêm Yết có thể thực hiện được nếu không xảy ra các rủi ro bất khả kháng. Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của Tổ Chức Tư Vấn Niêm Yết, dựa trên cơ sở những thông tin được thu thập có chọn lọc và tính toán dựa trên lý thuyết về tài chính mà không hàm ý bảo đảm giá trị chứng khoán cũng như tính chắc chắn của các số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo đối với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư Trái Phiếu của ANCO.

17. Thông Tin Về Những Cam Kết Chưa Thực Hiện Của Tổ Chức Niêm Yết

Không có.

18. Thông Tin Và Khiếu Kiện Nổi Bật Liên Quan Tổ Chức Niêm Yết Có Thể Sẽ Ảnh Hưởng Đến Giá Trái Phiếu

Không có.

V. CHỨNG KHOÁN NIÊM YẾT

1. **Loại trái phiếu:** Trái phiếu công ty/doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm và không phải nợ thứ cấp của Tổ Chức Niêm Yết
2. **Mệnh giá:** Một trăm nghìn Đồng (100.000 VND)/Trái Phiếu
3. **Tổng số trái phiếu niêm yết:** Mười ba triệu (13.000.000) Trái Phiếu (chiếm 100% tổng số Trái Phiếu đã phát hành)
Cơ cấu trái phiếu niêm yết theo danh sách chốt ngày 11/11/2016 gồm 464 trái chủ (bao gồm các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước).
4. **Số lượng trái phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của Tổ Chức Niêm Yết:** Không có
5. **Xếp hạng tín nhiệm:** Không có
6. **Phương pháp tính giá:**

Giá Trái Phiếu được tính toán dựa trên giá trị tương lai của lãi phát sinh và mệnh giá của Trái Phiếu.

Nhà đầu tư Trái Phiếu được hưởng lãi đối với Trái Phiếu như sau:

- đối với hai (2) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, Lãi Suất bằng bảy phần trăm một năm (7%/năm); và
- đối với mỗi Kỳ Tính Lãi sau hai (2) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, Lãi Suất bằng Lãi Suất Tham Chiếu của Kỳ Tính Lãi đó cộng một phẩy năm phần trăm một năm (1,5%/năm). Vì mục đích của điều khoản này, "**Lãi Suất Tham Chiếu**" có nghĩa, đối với mỗi Kỳ Tính Lãi sau hai (2) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, là trung bình cộng của lãi suất tiền gửi áp dụng đối với các khoản tiền gửi tiết kiệm cá nhân với lãi trả sau bằng tiền Đồng kỳ hạn mười hai (12) tháng (hoặc tương đương) do Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi Nhánh 1 Thành Phố Hồ Chí Minh, Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Sở Giao Dịch, Ngân Hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam – Sở Giao Dịch, và Ngân Hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam – Chi Nhánh Sở Giao Dịch 1 (mỗi ngân hàng như vậy được gọi là "**Ngân Hàng Tham Chiếu**") công bố vào Ngày Làm Việc thứ bảy (7) trước ngày đầu tiên của Kỳ Tính Lãi đó ("**Ngày Xác Định Lãi Suất Tham Chiếu**"). Trong trường hợp có bất kỳ Ngân Hàng Tham Chiếu nào không công bố mức lãi suất tiền gửi áp dụng đối với các khoản tiền gửi tiết kiệm cá nhân với lãi trả sau bằng tiền Đồng kỳ hạn mười hai (12) tháng (hoặc tương đương) của Ngân Hàng Tham Chiếu đó vào bất kỳ Ngày Xác Định Lãi Suất Tham Chiếu nào, thì Lãi Suất Tham Chiếu sẽ là trung bình cộng của lãi suất tiền gửi áp dụng đối với các khoản tiền gửi tiết kiệm cá nhân với lãi trả sau bằng tiền Đồng kỳ hạn mười hai (12) tháng (hoặc tương đương) do các Ngân Hàng Tham Chiếu còn lại công bố vào Ngày Xác Định Lãi Suất Tham Chiếu đó. Để tránh nhầm lẫn, Lãi Suất Tham Chiếu sẽ được Đại Lý Trái Phiếu xác định theo phương thức nêu trên, được làm tròn đến hai chữ số ở phần thập phân (nếu không phải là số nguyên), và được thông báo cho Tổ Chức Niêm Yết và các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.

Công thức định giá Trái Phiếu tại thời điểm niêm yết:

$$PV = \sum_{i=1}^n \frac{CF_i}{(1+k)^i} + \frac{FV}{(1+k)^n}$$

$$YTM = (1+k)^2 - 1$$

Trong đó: PV là Giá của Trái Phiếu
 FV là Mệnh giá (gốc) của Trái Phiếu
 CF là lãi của Trái Phiếu nhận kỳ trả lãi thứ i
 n là số kỳ trả lãi còn lại của Trái Phiếu
 k là lợi suất Trái Phiếu trong 1 kỳ trả lãi
 YTM là lợi suất Trái Phiếu khi đáo hạn

7. Phương pháp tính lợi suất trái phiếu khi đáo hạn

Lợi suất đáo hạn của Trái Phiếu là suất sinh lợi yêu cầu thực tế của người sở hữu Trái Phiếu khi đầu tư vào Trái Phiếu. Lợi suất này là mức lợi suất mà tại đó giá trị hiện tại của các luồng thu nhập từ Trái Phiếu bằng với giá trị thị trường của Trái Phiếu.

Để xác định lợi suất đầu tư khi Trái Phiếu đáo hạn, nhà đầu tư có thể áp dụng công thức tương tự công thức định giá Trái Phiếu được trình bày tại mục 6 trên đây.

Giả sử một trái phiếu mệnh giá 100.000 đồng, thời gian đáo hạn là 2 năm, lãi coupon 8%/năm, hiện đang được bán với giá 103.000 đồng. Lợi suất Trái Phiếu khi đáo hạn sẽ được tính như sau:

$$103.000 = \frac{4.000}{(1+k)^1} + \frac{4.000}{(1+k)^2} + \frac{4.000}{(1+k)^2} + \frac{4.000}{(1+k)^4} + \frac{100.000}{(1+k)^4}$$

$$K = 3.1893\% \Rightarrow YTM = 6.48\%$$

8. Phương thức thực hiện quyền:

(i) Nhà đầu tư Trái Phiếu được hưởng lãi đối với Trái Phiếu như sau:

- Lãi suất đối với 2 (hai) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, Lãi suất bằng bảy phần trăm một năm (7%/năm); và
- Lãi suất đối với mỗi Kỳ Tính Lãi sau hai (2) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, Lãi Suất bằng Lãi Suất Tham Chiếu của Kỳ Tính Lãi đó cộng một phẩy năm phần trăm một năm (1,5%/năm). Vì mục đích của điều khoản này, “**Lãi Suất Tham Chiếu**” có nghĩa, đối với mỗi Kỳ Tính Lãi sau hai (2) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, là trung bình cộng của lãi suất tiền gửi áp dụng đối với các khoản tiền gửi tiết kiệm cá nhân với lãi trả sau bằng tiền Đồng kỳ hạn mười hai (12) tháng (hoặc tương đương) do Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi Nhánh 1 Thành Phố Hồ Chí Minh, Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Sở Giao Dịch, Ngân Hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam – Sở Giao Dịch, và Ngân Hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam – Chi Nhánh Sở Giao Dịch 1 (mỗi ngân hàng như vậy được gọi là “**Ngân Hàng Tham Chiếu**”) công bố vào Ngày Làm Việc thứ bảy (7) trước ngày đầu tiên của Kỳ Tính Lãi đó (“**Ngày Xác Định Lãi Suất Tham Chiếu**”). Trong trường hợp có bất kỳ Ngân Hàng Tham Chiếu nào không công bố mức lãi suất tiền gửi áp dụng đối với các khoản tiền gửi tiết kiệm cá nhân với lãi trả sau bằng tiền Đồng kỳ hạn mười hai (12) tháng (hoặc tương đương) của Ngân Hàng Tham Chiếu đó vào bất kỳ Ngày Xác Định Lãi Suất Tham Chiếu nào, thì Lãi Suất Tham Chiếu sẽ là trung bình cộng của lãi suất tiền gửi áp dụng đối với các khoản tiền gửi tiết kiệm cá nhân với lãi trả sau bằng tiền Đồng kỳ hạn mười hai (12) tháng (hoặc tương đương) do các Ngân Hàng Tham Chiếu còn lại công bố vào Ngày Xác Định Lãi Suất Tham Chiếu đó. Để tránh nhầm lẫn, Lãi Suất Tham Chiếu sẽ được Đại Lý Trái Phiếu xác định theo phương thức nêu trên, được làm tròn đến hai chữ số ở phần thập phân (nếu không phải là số nguyên), và được thông báo cho Tổ Chức Niêm Yết và các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu

Trong trường hợp các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được áp dụng đối với các chứng khoán có tính chất tương tự như Trái Phiếu không cho phép áp dụng bất kỳ Lãi Suất nào nêu trên, Tổ Chức Niêm Yết và các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu sẽ nỗ lực tối đa và trên cơ sở thiện chí thống nhất một mức lãi suất mới để thay thế Lãi Suất đó và thời điểm áp dụng mức lãi suất mới đó ngay khi có thể thực hiện được trên thực tế, và khi đó, các Trái Phiếu sẽ được tính lãi theo mức lãi suất mới đó. Trong khoảng thời gian mà Tổ Chức Niêm Yết và các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu đang thỏa thuận về mức lãi suất mới như trên, các Trái Phiếu sẽ được hưởng lãi theo mức tối đa được các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật cho phép áp dụng đối với các chứng khoán có tính chất tương tự như Trái Phiếu tại thời điểm đó.

- (ii) Tổ Chức Niêm Yết sẽ thanh toán Lãi phát sinh trên Khoản Gốc của mỗi Trái Phiếu kể từ (và bao gồm cả) Ngày Phát Hành cho đến (nhưng không bao gồm) ngày nào đến trước trong số (i) Ngày Đáo Hạn, (ii) Ngày Mua Lại Trước Hạn, và (iii) ngày mà các Trái Phiếu đến hạn do bị thu hồi nợ trước hạn hoặc do nguyên nhân khác, với mức Lãi Suất được áp dụng và cho số ngày thực tế đã trôi qua, được tính trên cơ sở một năm có ba trăm sáu mươi (360) ngày.
- (iii) Khoản Lãi phải thanh toán vào mỗi Ngày Thanh Toán Lãi sẽ là:
 - (a) *đối với Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên, khoản Lãi phát sinh kể từ (và bao gồm cả) Ngày Phát Hành cho đến (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên; và*
 - (b) *đối với bất kỳ Ngày Thanh Toán Lãi nào sau Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên, khoản Lãi phát sinh kể từ (và bao gồm cả) Ngày Thanh Toán Lãi liền trước cho đến (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi đó.*

“**Ngày Thanh Toán Lãi**” có nghĩa là bất kỳ ngày nào tròn sáu (6) tháng và mười hai (12) tháng kể từ Ngày Phát Hành và bất kỳ ngày tròn năm nào của các ngày như vậy trong bất kỳ năm dương lịch nào trong suốt thời hạn bắt đầu từ Ngày Phát Hành và kết thúc vào Ngày Đáo Hạn.
- (iv) Trái Phiếu sẽ không được hưởng lãi từ Ngày Đáo Hạn, Ngày Mua Lại Trước Hạn hoặc ngày mà các Trái Phiếu đến hạn do bị thu hồi nợ trước hạn hoặc do nguyên nhân khác (tùy từng trường hợp áp dụng) theo Các Điều Khoản Trái Phiếu, trừ khi vào ngày đó, khoản gốc Trái Phiếu không được thanh toán đầy đủ hoặc bị từ chối thanh toán không phù hợp với Các Điều Khoản Trái Phiếu này. Trong trường hợp đó, Trái Phiếu sẽ tiếp tục được hưởng lãi với mức lãi suất được quy định tại điểm (v) dưới đây.
- (v) Trừ khi được quy định một cách cụ thể khác đi trong Các Điều Khoản Trái Phiếu hoặc được các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận khác bằng văn bản, lãi phát sinh trên khoản tiền quá hạn (dù là khoản gốc, Lãi hoặc bất kỳ khoản thanh toán nào khác và cho dù Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có yêu cầu thanh toán các khoản tiền này hay chưa) sẽ được thanh toán ở mức bằng một trăm năm mươi phần trăm (150%) của Lãi Suất được áp dụng tại thời điểm khoản tiền đó đến hạn thanh toán. Khoản lãi quá hạn đó sẽ được tính kể từ (và bao gồm cả) ngày chậm thanh toán cho đến (nhưng không bao gồm) ngày mà Tổ Chức Niêm Yết thực tế thanh toán trên cơ sở một năm có ba trăm sáu mươi (360) ngày
- (vi) Việc thanh toán gốc, lãi và các khoản tiền khác theo Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo các quy định của pháp luật Việt Nam và của Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam và các quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu (trong phạm vi các quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu không trái hoặc xung đột với các quy định của pháp luật Việt Nam và Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam).
- (vii) Tổ Chức Niêm Yết có toàn quyền mua lại, trong một hoặc nhiều lần, một phần hoặc toàn bộ các Trái Phiếu vào bất kỳ thời điểm nào sau ngày tròn mười hai (12) tháng kể từ Ngày Phát Hành, từ bất kỳ người sở hữu trái phiếu nào và theo bất kỳ giá nào phù hợp với quy chế giao dịch có liên quan của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh.

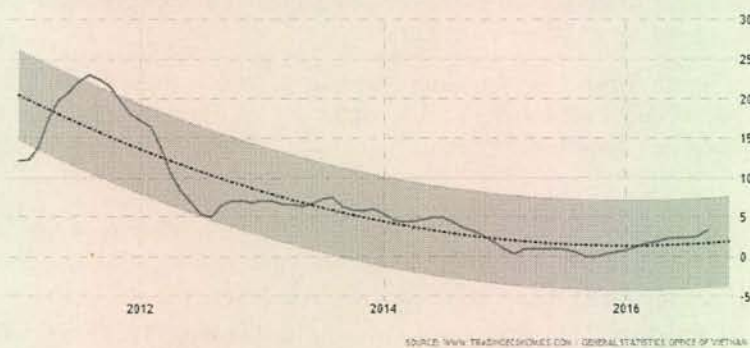
- (viii) Tổ Chức Niêm Yết phải mua lại Trái Phiếu khi xảy ra sự kiện vi phạm quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.
- (ix) Nhà đầu tư Trái Phiếu được thực hiện các quyền khác quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.

9. Đánh giá tác động của tình hình lạm phát đối với Trái Phiếu niêm yết

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, tính bình quân, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) cả nước trong năm 2015 tăng 0,63% so với năm 2014, thấp nhất trong vòng 14 năm trở lại đây và thấp hơn nhiều so với chỉ tiêu lạm phát mà Quốc hội đề ra là 5%. Nguyên nhân là do trong năm 2015, Chính phủ đã ưu tiên ổn định vĩ mô, kiểm soát lạm phát, kết hợp với các điều kiện tích cực của thị trường. Dự báo lạm phát sẽ ở mức bình quân 4,4% trong năm 2016 và duy trì ổn định trong giai đoạn 2016-2020.

Tỷ lệ lạm phát giữ ở mức thấp và ổn định sẽ tạo điều kiện cho các chính sách tiền tệ tích cực và kích thích sản xuất kinh doanh phát triển. Một số thay đổi trong điều hành lãi suất những năm qua luôn được Ngân hàng Nhà nước tuân thủ nguyên tắc đảm bảo tính ổn định và thực hiện các mục tiêu kiểm soát lạm phát, tăng trưởng kinh tế. Việc quy định trần lãi suất cho vay, đặc biệt đối với lĩnh vực ưu tiên, đã góp phần gia tăng cơ hội tiếp cận vốn cho các doanh nghiệp.

Diễn biến lạm phát giai đoạn từ năm 2011 đến tháng 9/2016



Diễn biến lãi suất giai đoạn từ năm 2011 đến tháng 9/2016



(Nguồn: Tradingeconomics.com, Tổng cục Thống kê, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

Giá trị Trái Phiếu được tính toán dựa trên cơ sở chiết khấu các dòng tiền phát sinh trong tương lai về thời điểm hiện tại, do đó chịu tác động trực tiếp bởi lãi suất thị trường hay còn gọi là rủi ro lãi suất. Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị Trái Phiếu sẽ giảm khi lãi suất thị trường tăng, và ngược lại. Khi tỷ lệ lạm phát gia tăng, lãi suất thị trường sẽ có xu hướng tăng tương ứng, khiến cho nhà đầu tư đòi hỏi mức sinh lời từ Trái Phiếu cao hơn, làm tăng lãi suất

chiết khấu, do đó làm giảm giá trị hiện tại của Trái Phiếu. Ngược lại, nếu tỷ lệ lạm phát giảm kéo theo lãi suất thị trường giảm làm giảm chi phí đi vay của doanh nghiệp, tăng khả năng thanh toán nợ và trực tiếp làm tăng giá trị Trái Phiếu. Có thể kết luận rằng, tỷ lệ lạm phát và lãi suất thị trường có mối quan hệ ngược chiều với giá của Trái Phiếu.

Trong trường hợp diễn biến kinh tế vĩ mô trong thời hạn Trái Phiếu không có biến động bất thường, Trái Phiếu niêm yết dự kiến sẽ không chịu ảnh hưởng quá lớn đến từ tình hình lạm phát và lãi suất do một số các nguyên nhân sau đây:

- Lãi suất năm đầu tiên của Trái Phiếu cố định ở mức 7%/năm do đó Tổ Chức Niêm Yết sẽ không bị tác động bởi việc tăng giảm lãi suất thị trường.
- Ngoài ra, xét về tình hình kinh tế vĩ mô, Việt Nam đang trong quá trình phục hồi sau khủng hoảng, luôn đưa ra mục tiêu kiềm chế lạm phát qua các năm, do đó rủi ro của lạm phát tăng trưởng cao trong các năm tới dự kiến sẽ không nằm ở mức cao.

10. **Cam kết về tỷ lệ đảm bảo:** 150% dư nợ gốc Trái Phiếu đang lưu hành tại mọi thời điểm (đối với tài sản bảo đảm là cổ phần ANCO)
11. **Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài (theo quy định của pháp luật về chứng khoán và pháp luật chuyên ngành):** Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 và Điều lệ của Tổ Chức Niêm Yết không giới hạn về tỷ lệ sở hữu Trái Phiếu đối với nhà đầu tư nước ngoài.
12. **Các loại thuế có liên quan**

Phần trình bày về thuế này dựa trên pháp luật hiện hành vào ngày lập Bản Cáo Bạch này và phụ thuộc vào bất kỳ thay đổi về luật nào sau ngày lập Bản Cáo Bạch này mà có thể có hiệu lực hồi tố. Những nội dung tóm tắt dưới đây không phải là những phân tích có tính toàn diện về các điểm cần lưu ý về thuế có thể ảnh hưởng đến quyết định mua, sở hữu hoặc bán Trái Phiếu và không nhằm mục đích giải quyết các vấn đề về thuế đối với tất cả các nhà đầu tư, một số nhà đầu tư (như người môi giới chứng khoán hoặc môi giới mua bán hàng hoá) phải tuân theo các quy định riêng.

12.1 Thuế Thu Nhập Cá Nhân

Văn bản pháp luật hướng dẫn về thuế thu nhập cá nhân bao gồm:

- Luật Thuế Thu Nhập Cá Nhân số 04/2007/QH12 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 21 tháng 11 năm 2007, như được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 26/2012/QH13 ngày 22 tháng 11 năm 2012 và Luật số 71/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 (sau đây gọi chung là "**Luật Thuế Thu Nhập Cá Nhân**");
- Nghị Định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính Phủ hướng dẫn Luật Thuế Thu Nhập Cá Nhân, như được sửa đổi bổ sung bởi Nghị Định số 91/2014/NĐ-CP ngày 1 tháng 10 năm 2014 và Nghị Định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 2 năm 2015; và
- Thông Tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2013 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế Thu Nhập Cá Nhân, Luật Sửa Đổi, Bổ Sung Một Số Điều Của Luật Thuế Thu Nhập Cá Nhân và Nghị Định số 65/2013/NĐ-CP của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế Thu Nhập Cá Nhân và Luật Sửa Đổi, Bổ Sung Một Số Điều Của Luật Thuế Thu Nhập Cá Nhân, như được sửa đổi bổ sung bởi Thông Tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25 tháng 8 năm 2014, Thông Tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2014 và Thông Tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2015.

Theo Luật Thuế Thu Nhập Cá Nhân và các văn bản hướng dẫn thi hành:

- (i) thu nhập từ đầu tư vốn bao gồm, ngoài các khoản khác, khoản thu nhập cá nhân nhận được từ lãi trái phiếu, tín phiếu và các giấy tờ có giá khác do các tổ chức trong nước phát hành, trừ thu nhập từ lãi tiền gửi tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và thu nhập từ lãi trái phiếu Chính Phủ. Đối với cá nhân cư trú và không cư trú, thuế suất đối với thu nhập từ đầu tư vốn áp dụng theo biểu thuế toàn phần là 5%; và
- (ii) thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán bao gồm, ngoài các khoản khác, khoản thu nhập cá nhân nhận được từ chuyển nhượng cổ phiếu, quyền mua cổ phiếu, trái phiếu, tín phiếu, chứng chỉ quỹ và các loại chứng khoán khác theo quy định của Luật Chứng khoán; thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần của các cá nhân trong công ty cổ phần theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Đối với cá nhân cư trú và không cư trú, thuế suất đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán là 0,1% trên giá bán chứng khoán từng lần.

12.2 Thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp

Văn bản pháp luật hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm:

- Luật Thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp số 14/2008/QH12 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 3 tháng 6 năm 2008, như được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 32/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013 và Luật số 71/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Nghị Định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp và Luật Sửa Đổi, Bổ Sung Một Số Điều Của Luật Thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp, như được sửa đổi bổ sung bởi Nghị Định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 2 năm 2015;
- Thông Tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thi hành Nghị Định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính Phủ, như được sửa đổi bổ sung bởi Thông Tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25 tháng 8 năm 2014, Thông Tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2014, Thông Tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27 tháng 2 năm 2015 và Thông Tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2015; và
- Thông Tư số 103/2014/TT-BTC ngày 6 tháng 8 năm 2014 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam.

Đối với nhà đầu tư là tổ chức trong nước

Theo quy định tại Nghị Định số 218/2013/NĐ-CP và Thông tư số 78/2014/TT-BTC, doanh nghiệp có thu nhập từ lãi cho vay dưới mọi hình thức theo quy định của pháp luật và thu nhập từ chuyển nhượng trái phiếu thì các khoản thu nhập này được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp. Thuế suất đối với các thu nhập này là 22%. Từ ngày 1 tháng 1 năm 2016, thuế suất áp dụng là 20%.

Đối với nhà đầu tư là tổ chức/cá nhân nước ngoài

Theo quy định pháp luật, đối tượng chịu thuế nhà thầu bao gồm, ngoài các tổ chức, cá nhân khác, tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam, cá nhân nước ngoài kinh doanh là đối tượng cư trú tại Việt Nam hoặc không là đối tượng cư trú tại Việt Nam (sau đây gọi chung là “**Nhà Thầu Nước Ngoài**”, “**Nhà Thầu Phụ Nước Ngoài**”) kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thoả thuận, hoặc cam kết giữa Nhà Thầu Nước Ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc giữa Nhà Thầu Nước Ngoài với Nhà Thầu Phụ Nước Ngoài để thực hiện một phần công việc của hợp đồng, thoả thuận hoặc cam kết giữa Nhà Thầu Nước Ngoài và bên Việt Nam.

Thu nhập chịu thuế nhà thầu bao gồm, ngoài các khoản thu nhập khác, thu nhập từ lãi trái phiếu và thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán. Do vậy, thu nhập từ lãi trái phiếu do tổ chức/cá nhân nước ngoài nắm giữ sẽ chịu thuế thu nhập doanh nghiệp là 5% và thu nhập từ chuyển nhượng trái phiếu sẽ chịu thuế thu nhập doanh nghiệp là 0,1%.

Trong trường hợp Hiệp định Tránh đánh thuế hai lần có quy định khác đi và có lợi hơn, các doanh nghiệp này có thể áp dụng các điều khoản của Hiệp định và thông báo cho bên Việt Nam về việc miễn, giảm thuế theo Hiệp định tại Việt Nam.

Tổ Chức Niêm Yết sẽ tiến hành khấu trừ thuế thay cho nhà thầu nước ngoài. Tuy nhiên Tổ Chức Niêm Yết có quyền, vào bất kỳ thời điểm nào và không phụ thuộc vào phương pháp khấu trừ thuế, khấu trừ thuế với mức cao hơn để nộp cho Ngân sách Nhà nước nếu Tổ Chức Niêm Yết tin rằng việc khấu trừ thuế như vậy là phù hợp với quy định của pháp luật. Tổ Chức Niêm Yết không chịu trách nhiệm về bất kỳ nghĩa vụ thuế nào của các nhà đầu tư tiềm năng liên quan đến Trái Phiếu và bất kỳ khiếu nại nào về việc áp dụng phương thức khấu trừ thuế.

12.3 Thuế giá trị gia tăng

Văn bản pháp luật hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng bao gồm:

- Luật Thuế Giá Trị Gia Tăng số 13/2008/QH12 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 3 tháng 6 năm 2008, như được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 31/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013 và Luật số 71/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Nghị Định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế Giá Trị Gia Tăng, như được sửa đổi bổ sung bởi Nghị Định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 2 năm 2015; và
- Thông Tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế Giá Trị Gia Tăng và Nghị Định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2013, như được sửa đổi bổ sung bởi Thông Tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25 tháng 8 năm 2014, Thông Tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2014 và Thông Tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27 tháng 2 năm 2015.

Theo quy định trên, thu nhập từ lãi trái phiếu và thu nhập từ chuyển nhượng trái phiếu sẽ không chịu thuế giá trị gia tăng.

VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC NIÊM YẾT

1. TỔ CHỨC NIÊM YẾT: CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ

Địa chỉ : Lô A4, Đường số 2, Khu công nghiệp Sông Mây, Huyện Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai
Số fax : (061) 3968-176
Số điện thoại : (061) 3968-175
Website : www.anco.com.vn

2. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN: CÔNG TY TNHH KPMG TẠI VIỆT NAM

Địa chỉ : Tầng 46, Tòa nhà keangnam Hanoi Landmark, Lô E, Phạm Hùng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
Số fax : (84-4) 3834 5090
Số điện thoại : (84-4) 3834 5100
Website : www.kpmg.com

3. TỔ CHỨC TƯ VẤN NIÊM YẾT: CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG

Địa chỉ : Tầng 10 + Tầng 21, tòa nhà Techcombank, 191 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Số fax : (84-4) 3944 6583
Số điện thoại : (84-4) 3944 6368
Website : www.tcbs.com.vn

4. ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU TRÁI PHIẾU: CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG

Địa chỉ : Tầng 10 + Tầng 21, tòa nhà Techcombank, 191 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Số fax : (84-4) 3944 6583
Số điện thoại : (84-4) 3944 6368
Website : www.tcbs.com.vn

5. TỔ CHỨC TƯ VẤN PHÁP LÝ CHO TỔ CHỨC NIÊM YẾT: CÔNG TY LUẬT TNHH YKVN

Địa chỉ : Phòng 401, Tòa nhà International Center, 17 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Số fax : (84-4) 3934 5410
Số điện thoại : (84-4) 3934 5412
Website : <http://www.ykvn-law.com/>

6. TỔ CHỨC TƯ VẤN PHÁP LÝ CHO TỔ CHỨC TƯ VẤN NIÊM YẾT: CHI NHÁNH CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ VIỆT NAM (VILAF HỒNG ĐỨC)

Địa chỉ : Tầng 6, Tòa nhà HCO, 44B phố Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Số fax : (84-4) 3934 8530
Số điện thoại : (84-4) 3934 8531
Website : <http://www.vilaf.com.vn/>

VII. PHỤ LỤC

1. **Phụ lục I:** Nghị quyết của HĐQT Công ty Cổ Phần Dinh Dưỡng Nông nghiệp Quốc Tế phê duyệt việc phát hành trái phiếu và ủy quyền quyết định việc niêm yết Trái Phiếu.
2. **Phụ lục II :** Quyết định của Chủ Tịch Hội đồng Quản trị về việc niêm yết trái phiếu.
3. **Phụ lục III:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Tổ Chức Niêm Yết.
4. **Phụ lục IV:** Bản sao hợp lệ Điều lệ công ty đính kèm phụ lục sửa đổi bổ sung của Tổ Chức Niêm Yết.
5. **Phụ lục V:** Báo cáo tài chính đã kiểm toán hợp nhất và riêng lẻ của Tổ Chức Niêm Yết cho năm tài chính 2014 và 2015.
6. **Phụ lục VI:** Báo cáo tài chính hợp nhất chưa kiểm toán Quý III/2016 của Tổ Chức Niêm Yết
7. **Phụ lục VII:** Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu



C.T.
AO DỊCH
KHO
PH
HÍ M
.HỒ



Đồng Nai, ngày 9 tháng 12 năm 2016

TỔ CHỨC NIÊM YẾT
CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Trung Lâm

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thanh Tâm

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Đoàn Thị Mỹ Duyên

TỔ CHỨC TƯ VẤN NIÊM YẾT
CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG



Nguyễn Thị Thu Hiền